

Hà Nội, ngày **27** tháng 06 năm 2022.

### TỜ TRÌNH

Thông qua Báo cáo tổng kết hoạt động năm 2021, kế hoạch hoạt động năm 2022  
Tổng công ty cổ phần Điện tử và Tin học Việt Nam

**Kính gửi:** Đại hội đồng cổ đông năm 2022  
Tổng công ty cổ phần Điện tử và Tin học Việt Nam

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được thông qua ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành có liên quan;

Căn cứ Điều lệ hiện hành của Tổng công ty cổ phần Điện tử và Tin học Việt Nam;

Căn cứ Quy chế nội bộ về quản trị Tổng công ty cổ phần Điện tử và Tin học Việt Nam;

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông năm 2022 thông qua Báo cáo tổng kết hoạt động năm 2021, kế hoạch hoạt động năm 2022 của Tổng công ty cổ phần Điện tử và Tin học Việt Nam do Ban Tổng giám đốc thực hiện.

#### 1. Kết quả một số chỉ tiêu chủ yếu hoạt động SXKD năm 2021.

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 của riêng Viettronics về một số chỉ tiêu cơ bản như sau:

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Chỉ tiêu chủ yếu	TH 2020	KH 2021	TH2021	TH2021/ TH 2020	TH2021/ KH2021
1	Tổng Doanh thu.	108.294	125.000	174.351	161%	139%
2	Tổng chi phí	153.599	122.000	170.008	123%	139%
3	Lợi nhuận trước thuế	(45.305)	3.000	4.343	-	144%

#### 2. Kế hoạch một số chỉ tiêu chủ yếu hoạt động SXKD năm 2022.

Trên cơ sở kết quả thực hiện năm 2021, tình hình thực tế, dự kiến kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 về các chỉ tiêu cơ bản của riêng Tổng công ty:

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Chỉ tiêu chủ yếu	KH 2021	TH2021	KH 2022	KH2022/ TH 2021	KH 2022/ KH2021
1	Tổng Doanh thu.	125.000	174.351	227.000	130,2%	181,6%
2	Tổng chi phí	122.000	170.008	221.800	130,5%	181,8%
3	Lợi nhuận trước thuế	3.000	4.343	5.200	119,7%	173,3%

Dự thảo toàn văn Báo cáo được đính kèm theo Tờ trình.

Hội đồng Quản trị kính trình đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng kính trình!

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- CBTT;
- HĐQT, BKS;
- Lưu VT, KHĐT.





## BÁO CÁO

### TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG NĂM 2021, KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2022 CỦA TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN TỬ VÀ TIN HỌC VIỆT NAM (VIETTRONICS)

#### PHẦN A: TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG NĂM 2021.

#### I. HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH TRỰC TIẾP TẠI TỔNG CÔNG TY.

##### 1. Kết quả một số chỉ tiêu chủ yếu hoạt động SXKD.

###### a. Kết quả thực hiện.

Hoạt động sản xuất kinh doanh tại cơ quan Tổng công ty năm 2021 đạt được những kết quả cụ thể theo Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán như sau:

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Chỉ tiêu chủ yếu	TH 2020	KH 2021	TH2021	TH2021/ TH 2020	TH2021/ KH2021
1	Tổng Doanh thu.	108.294	125.000	174.351	161%	139,48%
2	Tổng chi phí	153.599	122.000	170.008	123,16%	139,35%
3	Lợi nhuận trước thuế	(45.305)	3.000	4.343	-	144,77%
4	Tổng số lao động (người), (không bao gồm tại VTC)	54		54		

###### b. Nhận xét, đánh giá.

Kết quả hoạt động đạt được năm 2021 của Tổng công ty tăng cao so với năm 2020 về cả chỉ tiêu doanh thu, lợi nhuận. Mặc dù đợt bùng phát mạnh dịch Covid lần thứ 4 gây ra nhiều khó khăn và thiệt hại cho nền kinh tế nói chung, ảnh hưởng nhiều tới hoạt động đầu thầu, kinh doanh liên tục tại Tổng công ty và các đơn vị thành viên nói riêng nhưng do áp dụng đồng bộ một số giải pháp chủ động đối phó, một phần từ thực tiễn dịch năm 2020 nên kết quả thực hiện năm 2021 đạt / vượt so với kế hoạch năm. Cụ thể:

- Tổng doanh thu đạt 161% so với năm 2020 và đạt 139% so với kế hoạch năm 2021.
- Tổng chi phí tăng so với thực hiện năm 2020 (123%) chủ yếu do chi phí giá vốn và chi phí quản lý doanh nghiệp tăng theo tỷ trọng doanh thu đạt được.
- Tổng lợi nhuận sau thuế năm 2021 đạt 4,34 tỷ đồng, bằng 144 % kế hoạch năm. Trong đó lợi nhuận từ hoạt động trực tiếp của Tổng công ty đạt 4,62 tỷ đồng, chênh lệch thu-chi của Trường VTC -282 triệu đồng.

##### 2. Hoạt động kinh doanh trực tiếp tại Tổng công ty.

Năm 2021, các Ban Kinh doanh của Tổng công ty hoạt động tích cực và đạt được doanh thu đáng ghi nhận trong bối cảnh có rất nhiều khó khăn do ảnh hưởng của dịch bệnh vừa qua.

Trong khoảng thời gian cuối năm 2021, Tổng công ty đã cơ cấu lại nhân sự của Ban Kinh doanh để tăng cường hiệu quả hoạt động thực chất.

Việc sắp xếp, bố trí nhân sự trực tiếp, gián tiếp được thực hiện theo hướng tinh gọn, phù hợp yêu cầu công việc, các Ban thực hiện việc hỗ trợ, phối hợp trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

Hoạt động khai thác kinh doanh hạ tầng của Tổng công ty năm 2021 mang lại doanh thu ổn định.

##### 3. Thu cổ tức tại các doanh nghiệp có vốn góp.

Năm 2021, Tổng công ty đã nhận cổ tức từ vốn đầu tư của Tổng công ty tại các doanh nghiệp đạt 15,003 tỷ đồng. Cụ thể:



- (1) Công ty CP Viettronics Tân Bình: 9,982 tỷ đồng (tỷ lệ 15%/Số lượng CP đang lưu hành).
- (2) Công ty CP Điện tử Biên Hòa: 3,060 tỷ đồng (tỷ lệ 10%/ Vốn điều lệ).
- (3) Công ty CP Viettronimex: 1,848 tỷ đồng (tỷ lệ 17%/ Vốn điều lệ).
- (4) Công ty CP Máy tính Việt Nam: 113 triệu đồng (tỷ lệ 13,2%/ Vốn điều lệ).

## II. HOẠT ĐỘNG TẠI CÁC CÔNG TY CÓ VỐN ĐẦU TƯ CỦA VIETTRONICS.

Đợt dịch bệnh lần thứ 4 bùng phát đã ảnh hưởng rất lớn đến hoạt động của các doanh nghiệp. Tại một số đơn vị hoạt động tại địa bàn TPHCM có thời điểm bị "đóng băng hoạt động", kể cả các đơn vị duy trì hoạt động sản xuất 3 tại chỗ cũng không hiệu quả, chủ yếu chỉ để duy trì sản xuất theo đơn hàng cho các khách hàng chính của đơn vị.

Doanh thu từ hoạt động sản xuất kinh doanh cũng như hoạt động dịch vụ của các công ty đều suy giảm do ảnh hưởng của dịch bệnh. Đến đầu tháng 10, dịch bệnh tại hầu hết các địa phương trên cả nước đã có dấu hiệu được kiểm soát. Các doanh nghiệp dần quay trở lại hoạt động trong trạng thái bình thường mới: vừa hoạt động sản xuất kinh doanh vừa đảm bảo phòng chống dịch bệnh.

Nhìn chung kết quả cả năm 2021 của các doanh nghiệp có vốn đầu tư của Tổng công ty đều khả quan so với năm 2020 chủ yếu do kết quả hoạt động quý 1 và quý cuối năm 2021 có nhiều khởi sắc bù đắp lại.

### 1. Các Công ty có vốn góp của Tổng công ty >50% VĐL.

**1.1. Công ty cổ phần Viettronics Tân Bình (VTB):** Vốn điều lệ 119,8 tỷ đồng trong đó vốn góp Tổng công ty chiếm 55,54%.

- Kết quả thực hiện năm 2021:

+ Tổng doanh thu đạt 149 tỷ đồng bằng 119% kế hoạch năm và bằng 144% so với thực hiện 2020;

+ Lợi nhuận trước thuế đạt 8,17 tỷ đồng bằng 74% kế hoạch năm và bằng 92% so với thực hiện năm 2020.

+ Lao động bình quân: 117 người tương đương so với thực hiện năm 2020.

- Năm 2021, các mặt hàng truyền thống của VTB như đầu Karaoke, loa, ampli tiêu thụ được rất ít, chủ yếu là cho một số dự án trường học, thị trường vùng sâu các tỉnh phía Bắc; Doanh số hàng điện tử - điện máy dân dụng sụt giảm do sự cạnh tranh gay gắt giữa các thương hiệu lớn, các thương hiệu vừa và nhỏ với các sản phẩm không thương hiệu. Công ty đã phát triển các sản phẩm mới là điện tử y tế (robot khai báo y tế, camera tâm nhiệt, chাম công, rửa tay tự động, phát hiện người không đeo khẩu trang, ...) bán cho bệnh viện và một vài đơn vị như EVN và tiếp tục sản xuất khẩu trang y tế.

- Doanh thu năm 2021 của VTB tăng cao so với thực hiện 2020 chủ yếu do Công ty tập trung giải phóng lượng hàng hóa sản phẩm tồn kho. Công ty cố gắng tập trung giải tỏa hết hàng hóa tồn kho lâu năm để chuẩn bị cho phát triển các dòng sản phẩm có công nghệ bắt kịp xu thế thị trường hiện nay.

- Một số khó khăn gặp phải: Dịch bệnh diễn biến nghiêm trọng dẫn tới VTB không bán được hàng; Khách hàng bị ảnh hưởng nên dẫn tới chậm thanh toán, công nợ; Việc vay vốn để hoạt động sản xuất kinh doanh do một số nguyên nhân khác nhau chậm so với các năm nên ảnh hưởng đến nguồn tài chính.

**1.2. Công ty cổ phần Điện tử Bình Hòa (VBH):** Vốn điều lệ 29 tỷ đồng, trong đó Tổng công ty chiếm 51%.

- Kết quả thực hiện năm 2021:

+ Tổng doanh thu đạt 71,2 tỷ đồng bằng 140% kế hoạch năm và bằng 144% so với thực hiện 2020.

+ Lợi nhuận trước thuế đạt 1,4 tỷ đồng, bằng 112% kế hoạch năm và bằng 115% so với thực hiện năm 2020.

+ Lao động bình quân: 170 người bằng 100% so với thực hiện 2020.



- Năm 2021 hoạt động của VBH cũng chịu nhiều thiệt hại do dịch bệnh nhưng kết quả cả năm của Công ty đạt khá cao so với năm 2020 và kế hoạch năm 2021 do Công ty một số thuận lợi như:

+ Sản phẩm của Công ty thuộc lĩnh vực công nghiệp hỗ trợ nên thuộc danh mục ưu tiên, được áp dụng một số chính sách ưu đãi, hỗ trợ.

+ Đơn hàng của các khách hàng nước ngoài ổn định và có chiều hướng tăng trưởng;

+ Giá trị từ Doanh thu khai thác cho thuê mặt bằng, kho xưởng tương đối ổn định.

**1.3. Công ty cổ phần Điện tử Biên Hòa (BELCO):** Vốn điều lệ 60 tỷ, trong đó vốn góp của Tổng công ty chiếm 51%.

- Kết quả thực hiện năm 2021:

+ Tổng doanh thu thực hiện đạt 25,3 tỷ đồng bằng 94% kế hoạch năm và bằng 101% so với thực hiện 2020.

+ Lợi nhuận trước thuế đạt 9,03 tỷ đồng bằng 90% kế hoạch năm và bằng 128% so với thực hiện 2020.

+ Lao động bình quân: 41 người tăng so với năm 2020.

- Nguồn thu chính của Belco đến từ hoạt động khai thác lợi thế mặt bằng, cho thuê nhà xưởng. Dịch bệnh bùng phát làm ảnh hưởng mạnh đến hoạt động của các đối tác thuê. Hoạt động sản xuất hầu như ngưng trệ do không có hiệu quả, công ty chủ yếu tập trung giải quyết lượng sản phẩm hàng hóa tồn kho từ trước tuy nhiên do ảnh hưởng của dịch bệnh nên công tác tiêu thụ hàng tồn cũng gặp nhiều khó khăn và không có nhiều tiến triển so với năm 2020.

Năm 2021, Công ty bắt đầu tính giá tiền thuê đất tại 197 Nguyễn Thị Minh Khai theo giá quy định hiện hành của TPHCM (tăng hơn gấp trên 50 lần giá thuê trước đây), khiến chi phí năm 2021 tăng thêm hơn 2 tỷ đồng.

Khu đất nhà máy của Công ty tại KCN Biên Hòa 1 cũng đã có thông báo của đối tác cho thuê (Sonadezi) về khoản tiền truy thu do thay đổi giá đất của Thành phố nhưng khu đất Nhà máy của Công ty cũng đang trong tình trạng chờ kế hoạch di dời nên Công ty đang tính toán phương án phù hợp.

**1.4. Công ty cổ phần Viettronics Thủ Đức (VTD):** Vốn điều lệ 69 tỷ đồng trong đó vốn Tổng công ty chiếm 97,01%.

- Kết quả thực hiện năm 2021:

+ Tổng doanh thu thực hiện đạt 18,75 tỷ đồng bằng 112% kế hoạch năm và bằng 115% so với thực hiện 2020.

+ Lợi nhuận trước thuế đạt (150) triệu đồng. (Kế hoạch năm: 830 triệu; thực hiện 2020 lỗ 4,6 tỷ đồng).

+ Tổng số lao động bình quân: 22 lao động, bằng 25% so với thực hiện 2020 (85 lao động).

- Hoạt động sản xuất chủ yếu của VTD hiện nay là lắp ráp một số sản phẩm tivi và đèn Led theo các đơn đặt hàng cụ thể. Công ty không mở rộng sản xuất vì hiệu quả không cao và tránh không để tăng thêm lượng sản phẩm tồn kho (Đến thời điểm hiện nay lượng hàng hóa tồn kho của VTD còn rất lớn và đều là các sản phẩm khó tiêu thụ). Lợi nhuận Công ty thu được chủ yếu do các hoạt động dịch vụ và khai thác lợi thế mặt bằng.

- Do ảnh hưởng của dịch bệnh kéo dài và nhiều khó khăn tồn tại chưa giải quyết: hàng hóa tồn kho lâu chậm tiêu thụ, công nợ chậm thu đòi, chi phí tăng (phát sinh do yêu cầu về phòng chống dịch và tiền thuê đất tăng) nên kết quả hoạt động của VTD đạt thấp tuy nhiên đã có tín hiệu hồi phục so với năm 2020.

**1.5. Công ty cổ phần Công trình Viettronics (VNC):** Vốn điều lệ 20 tỷ đồng, trong đó vốn góp của Tổng công ty chiếm 65%.

- Kết quả thực hiện năm 2021:

+ Tổng doanh thu thực hiện đạt 34,12 tỷ đồng bằng 52% kế hoạch năm và bằng 127% so với thực hiện năm 2020.

+ Lợi nhuận trước thuế đạt (634) triệu đồng.

+ Tổng số lao động bình quân: 18 người.



Năm 2021 Công ty gặp nhiều khó khăn trong hoạt động do thiếu vốn: một số khoản phải thu đã quá lâu nhưng đến nay vẫn chưa thu được của khách hàng; khó khăn trong quan hệ tín dụng với ngân hàng, đồng thời chi phí về vốn và chi phí bảo lãnh cũng cao hơn. Ảnh hưởng tiêu cực của dịch bệnh cũng dẫn tới một số hợp đồng đang thực hiện cũng bị kéo dài, chậm tiến độ từ khâu giao nhận hàng đến khâu hoàn thiện hồ sơ, quyết toán dẫn đến tăng chi phí ảnh hưởng lớn đến hiệu quả.

**1.6. Công ty cổ phần Viettronics Công nghiệp (VCN):** Vốn điều lệ 29,801 tỷ đồng, trong đó vốn góp của Tổng công ty chiếm 92,47%.

- Kết quả hoạt động năm 2021:

Do có nhiều khó khăn liên tiếp, kết quả hoạt động thua lỗ, các chỉ tiêu về kết quả đạt được năm 2021 như sau:

- Tổng doanh thu: 255 triệu đồng.

- Lợi nhuận trước thuế: (542) triệu đồng.

## **2. Các công ty có vốn đầu tư của Viettronics <50% VDL.**

**2.1. Công ty cổ phần Máy tính và Truyền thông (VIETCOM):** Vốn điều lệ 60 tỷ đồng, trong đó vốn góp của Tổng công ty chiếm 35,7%.

- Tình hình hoạt động năm 2021:

+ Tổng doanh thu thực hiện đạt 9,316 tỷ đồng bằng 110% so với kế hoạch năm và bằng 86% so với thực hiện 2020.

+ Lợi nhuận trước thuế đạt: (255) triệu đồng.

Hoạt động của VIETCOM bị ảnh hưởng nghiêm trọng của dịch bệnh. Doanh thu cho thuê nhà giảm, có diện tích còn trống vì khách thuê chấm dứt hợp đồng trước hạn; Khó khăn khi tìm khách mới mặc dù đã chào giá thấp hơn; Công ty phải hỗ trợ miễn giảm giá thuê cho các khách hàng còn lại do ảnh hưởng của dịch bệnh. Doanh thu từ lãi gửi tiền giảm do lãi suất gửi tiền tiết kiệm ngân hàng liên tục giảm. Các chi phí trả cho người lao động và quản lý doanh nghiệp không giảm nhiều nên lợi nhuận 2021 của Vietcom đạt kết quả âm.

**2.2. Công ty cổ phần Viettronimex:** Vốn điều lệ 25,780 tỷ đồng, trong đó vốn góp của Tổng công ty chiếm 42,16%.

- Tình hình hoạt động năm 2021:

+ Tổng doanh thu đạt 34,66 tỷ đồng bằng 108% kế hoạch năm và bằng 105% so với thực hiện 2020.

+ Lợi nhuận trước thuế đạt 6,5 tỷ đồng bằng 100% kế hoạch năm và bằng 98% so với thực hiện 2020.

Từ đầu quý II, dịch bệnh bùng phát trở lại nên hoạt động của công ty gặp nhiều khó khăn do: Sức mua sụt giảm, chi phí tăng, hoạt động kinh doanh bị gián cách ảnh hưởng đến doanh thu. Do ảnh hưởng của dịch bệnh, Công ty phải chuyển đổi từ bán hàng trực tiếp sang thương mại điện tử trong quý 3/2021. Kết quả hoạt động năm 2021 của Viettronimex có sụt giảm so với kế hoạch.

**2.3. Công ty CP Cơ khí Điện tử Phú Thọ Hòa (VIEMCO):** Vốn điều lệ 6,119 tỷ đồng, trong đó vốn góp của Tổng công ty chiếm 33,77%.

- Tình hình hoạt động năm 2021:

Hoạt động sản xuất kinh doanh chính của Công ty là sản xuất các sản phẩm cơ khí và sản phẩm nhựa. Do gặp nhiều khó khăn đặc biệt là ảnh hưởng từ dịch Covid nên kết quả năm 2021 của Viemco đạt thấp.

+ Tổng doanh thu đạt 14,6 tỷ đồng, bằng 90% so với thực hiện 2020 và bằng 81% so với kế hoạch năm.

+ Lợi nhuận trước thuế: 55 triệu đồng.

**2.4. Công ty CP Máy tính Việt Nam (CMT):** Vốn điều lệ 3 tỷ đồng, trong đó vốn góp của Tổng công ty chiếm 28,5% (tương đương 855 triệu đồng).



Hoạt động chủ yếu của CMT là kinh doanh các sản phẩm máy tính, thiết bị phụ trợ, máy photo, thiết bị văn phòng và một số dịch vụ khai thác mặt bằng khác.

- Tình hình hoạt động năm 2021:

+ Tổng doanh thu thực hiện đạt 17,26 tỷ đồng bằng 82% kế hoạch năm và bằng 81% so với thực hiện 2020.

+ Lợi nhuận trước thuế đạt 370 triệu đồng bằng 69% kế hoạch năm và bằng 74% so với thực hiện 2020.

+ Cổ tức: Ngày 12/01/2022, CMT đã tổ chức thành công Đại hội cổ đông năm 2022, thông qua mức cổ tức năm 2021 là 10%/Vốn điều lệ.

**2.5. Công ty TNHH DM VINA:** Vốn điều lệ 91,688 tỷ đồng trong đó vốn góp của Tổng công ty chiếm 41,74% (số vốn góp của Tổng công ty là 38,27 tỷ đồng).

Công ty hiện đang hoạt động gia công rework màn hình điện thoại. Trong năm 2021, do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid, việc sản xuất có một số thời điểm bị gián đoạn (tháng 5, tháng 7) do chuỗi cung ứng có lúc bị đứt gãy, đình trệ, không có đủ vật tư vật liệu chính. Công ty DM VINA cũng đã cố gắng, nỗ lực để tự hoàn thiện về bộ máy tổ chức, nhân sự kỹ thuật, bán hàng, kinh doanh, nâng cấp tay nghề công nhân để nâng cao, giữ ổn định hiệu suất và dần tăng cường hiệu quả sản xuất kinh doanh. Mặc dù kết quả chung còn nhiều khó khăn, năm 2021 cũng đạt được nhiều kết quả đáng ghi nhận.

- Kết quả hoạt động năm 2021:

+ Tổng doanh thu 2021 của công ty đạt: 8,219 tỷ đồng.

+ Lợi nhuận trước thuế đạt: (12,573) tỷ đồng.

### **3. Trường Cao đẳng Công nghệ Viettronics (VTC).**

- Tình hình hoạt động năm 2021:

Lần đầu tiên sau 05 năm liên tục sụt giảm về số lượng tuyển sinh, năm 2021 Trường đã hoàn thành vượt kế hoạch tuyển sinh (đạt 108% KH và vượt 173% so với thực hiện năm 2020) với số lượng 173 HSSV.

+ Tổng số thu của Nhà trường đạt 2,6 tỷ bằng 111% kế hoạch; Tổng chi phí 2,88 tỷ bằng 106% kế hoạch.

+ Chênh lệch thu - chi của VTC năm 2021 là: (281) triệu đồng.

+ Tổng số lao động bình quân: 22 người

Năm 2021 Trường đã triển khai thêm công tác liên kết đào tạo. Trường đã được thành phố Hải Phòng cho phép liên kết với các Trường đại học tổ chức tuyển sinh và đào tạo liên thông trình độ đại học, văn bằng 2 hệ vừa học vừa làm tại Trường. Do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid nên công tác liên kết vẫn còn chậm về tiến độ, Trường hiện vẫn đang tích cực triển khai công tác quảng bá và tuyển sinh.

Tổng số sinh viên học sinh đến cuối năm 2021 tại Trường là 278 học sinh sinh viên, trong đó: Hệ cao đẳng: 61; Hệ 9+: 122; Hệ cao đẳng liên thông 60; Hệ sơ cấp: 35.

Các mặt công tác khác được Trường thực hiện tốt, đảm bảo tuân thủ theo đúng các quy định của Bộ Giáo dục, UBND Thành phố Hải Phòng cũng như các qui chế, qui định nội bộ.

## **III. CÁC MẶT CÔNG TÁC KHÁC.**

### **1. Công tác nhân sự, lao động, tiền lương và quản trị cơ quan.**

Trong quý I/2021, Tổng công ty có sự thay đổi về nhân sự trong Ban Lãnh đạo: Phó Tổng giám đốc Vũ Hải Vĩnh được bổ nhiệm vị trí Phụ trách Tổng công ty thay Phó Tổng giám đốc Bùi Mạnh Hùng từ tháng 3/2021.

Tổng công ty cũng tiến hành các bước, thủ tục cần thiết để kiện toàn một số vị trí cán bộ quản lý tại các Ban, bộ phận chức năng trong quý II/2021.

Tổng công ty đã tổ chức sắp xếp lại vị trí các phòng làm việc, kho lưu trữ, xây dựng phương án khai thác phần diện tích chưa sử dụng để tăng nguồn thu cho Tổng công ty.

Thực hiện yêu cầu về phòng chống dịch Covid, trong thời gian từ cuối tháng 7 đến đầu tháng 10, Tổng công ty đã tổ chức cho cán bộ nhân viên làm việc giãn cách theo qui định của Thành phố Hà Nội. Người lao động được Tổng công ty đảm bảo đầy đủ các chế độ về tiền lương, BHXH, BHYT, BHTN.



Công tác quản trị, đảm bảo an toàn, an ninh trật tự, phòng cháy chữa cháy được thực hiện theo đúng các qui định của Tổng công ty và của Pháp luật hiện hành.

## 2. Công tác tổ chức ĐHCĐ Tổng công ty và ĐHCĐ các đơn vị có vốn góp.

Tổng công ty đã hướng dẫn các đơn vị có vốn góp về công tác tổ chức đại hội cổ đông năm 2021 áp dụng các quy định mới của Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 và Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 có hiệu lực từ ngày 01/01/2021. Tổng công ty và hầu hết các công ty có vốn góp đều hoàn thành tổ chức ĐHCĐ 2021 trong tháng 4/2021.

Do quy định về giãn cách xã hội để phòng chống dịch Covid, Công ty cổ phần Máy tính và Truyền thông đã tổ chức đại hội cổ đông năm 2021 bằng hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản, và đã hoàn thành trong tháng 8 năm 2021. Hiện nay còn lại Công ty cổ phần Viettronics Công nghiệp (VCN) chưa tổ chức được đại hội cổ đông năm 2021 do còn nhiều khó khăn chủ quan cũng như khách quan.

## 3. Công tác công bố thông tin.

Tổng công ty thực hiện việc công bố thông tin đầy đủ, đúng hạn theo Quy định về Công bố thông tin hiện hành áp dụng với Công ty Đại chúng quy mô lớn gửi tới các cơ quan quản lý như: UBCKNN, Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD), Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX), Cổng thông tin doanh nghiệp của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Website Viettronics.

## PHẦN B: KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2022.

### I. Mục tiêu chung.

- Hoạt động năm 2022 có tăng trưởng cả về chỉ tiêu doanh số, hiệu quả kinh tế ở mức khoảng 30% so với thực hiện năm 2021. Hướng tới Tổng công ty phát triển ổn định, bền vững tạo tiền đề cho các năm tiếp theo.

- Chủ động xây dựng các kịch bản, đối phó thích ứng với tình hình dịch bệnh Covid và các nguyên nhân chủ quan, khách quan khác nhau để xây dựng kế hoạch 2022 khả thi, phấn đấu hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh tại Tổng công ty và các đơn vị có vốn góp.

- Xây dựng phương án cụ thể cơ cấu vốn đầu tư tại các doanh nghiệp hợp lý để tập trung nguồn lực thúc đẩy hoạt động kinh doanh tại Tổng công ty, tái đầu tư hiệu quả. Thực hiện cụ thể các phương án đầu tư, cơ cấu tại Trường VTC, tập trung vốn tại các đơn vị hoạt động hiệu quả, đúng định hướng.

### II. Kế hoạch cụ thể.

#### 1. Các chỉ tiêu chính.

Trên cơ sở kết quả thực hiện năm 2021, tình hình thực tế, dự kiến kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 của riêng Tổng công ty:

- Doanh thu: 227 tỷ đồng.
- Lợi nhuận trước thuế: 5,2 tỷ đồng.

Đơn vị: 1.000 VN đồng

TT	Chỉ tiêu	KH 2021	TH 2021	KH 2022	Tỷ lệ %	
					KH 2022/ KH 2021	KH2022/ TH 2021
1	Tổng Doanh thu	125.000.000	174.351.911	227.000.000	181,6%	130,2%
2	Tổng Chi phí	122.000.000	170.008.335	221.800.000	155,6%	134%
3	Tổng Lợi nhuận trước thuế	3.000.000	4.343.575	5.200.000	173,3%	119,7%

#### 2. Kế hoạch đầu tư và cơ cấu vốn đầu tư.

- Nghiên cứu phương án tái cấu trúc lĩnh vực giáo dục để nâng cao hiệu quả hoạt động của Trường VTC.

- Đầu tư góp vốn bổ sung vào Công ty TNHH DM VINA: Tổng công ty đã đầu tư giai đoạn 1, xem xét các bước đầu tư tiếp theo phù hợp.

#### 3. Kế hoạch về thu cổ tức tại các đơn vị thành viên.

Năm 2022 dự kiến Tổng công ty có thể thu cổ tức từ phần vốn đầu tư tại một số đơn vị gồm: VTB, Belco, Viettronimex, CMT.



Tuy nhiên do ảnh hưởng của dịch Covid 19, các đơn vị còn gặp nhiều khó khăn trong hoạt động năm 2022, cần nhiều biện pháp quyết liệt, triệt để.

#### **4. Kế hoạch đầu tư mua sắm và kế hoạch khoa học công nghệ.**

- Tổng công ty sẽ thực hiện mua sắm một số máy móc thiết bị, công cụ dụng cụ quản lý phục vụ cho hoạt động của các phòng ban trong Cơ quan Tổng công ty để đảm bảo nhu cầu hoạt động thường xuyên. Việc đầu tư, mua sắm/ sửa chữa lớn sẽ được trình duyệt khi có phát sinh cụ thể theo hướng tiết kiệm, thiết thực.

- Kế hoạch Khoa học Công nghệ của Tổng công ty tập trung vào nghiên cứu hoàn thiện các sản phẩm mang tính ứng dụng, phối hợp kỹ thuật cùng triển khai các hoạt động kinh doanh trực tiếp.

#### **5. Quản trị doanh nghiệp.**

- Năm 2022 là năm kết thúc nhiệm kỳ hiện tại của HĐQT Tổng công ty (Nhiệm kỳ III), do đó, cần chủ động thực hiện việc tổng kết công tác nhiệm kỳ hiện tại, dự kiến xây dựng trình duyệt phương án kế hoạch hoạt động nhiệm kỳ tiếp theo (Từ năm 2022 đến năm 2027) bao gồm cả công tác sản xuất kinh doanh, nhân sự, định hướng hoạt động...

- Tổ chức Đại hội cổ đông của Tổng công ty: Tổng công ty dự kiến tổ chức Đại hội cổ đông thường niên trong thời hạn quy định.

- Hoàn thiện các Quy chế, Quy định nội bộ để hoạt động điều hành, sản xuất kinh doanh được thuận lợi, thông suốt phù hợp với tình hình thực tế.

- Tham gia Đại hội cổ đông 2022 tại các đơn vị: Đối với các công ty con, công ty có vốn góp, Tổng công ty sẽ tham gia chỉ đạo một số nội dung quan trọng như xây dựng kế hoạch năm, phân phối lợi nhuận, công tác tổ chức, nhân sự ... theo định hướng chung thống nhất trong toàn Tổng công ty.

- Các hoạt động của Đảng, đoàn thể: Chính quyền thực hiện nghiêm túc các chủ trương của Đảng bộ Tổng công ty cũng như hỗ trợ tích cực cho các hoạt động của đoàn thể, công đoàn và một số tổ chức kinh tế, xã hội...

#### **6. Kế hoạch nhân sự, lao động.**

- Dự kiến năm 2022, Tổng công ty sẽ tiến hành quy hoạch các vị trí bổ sung trong Ban điều hành, tăng cường hoàn thiện cơ cấu các Ban/ bộ phận trực tiếp, gián tiếp đồng thời tuyển dụng các lao động mới phù hợp để tăng cường hoạt động kinh doanh, phấn đấu hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch tuyển sinh.

- Tổng công ty sẽ tuyển dụng lao động phù hợp với nhu cầu thực tế, việc tuyển dụng đảm bảo đúng quy định.

#### **7. Biện pháp thực hiện.**

Để đảm bảo hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022, Tổng công ty xác định cần phải thực hiện các biện pháp cụ thể như sau:

- Nỗ lực hoàn thành kế hoạch của Công ty mẹ và các đơn vị thành viên, làm cơ sở thu cổ tức từ phần vốn đầu tư tại các đơn vị có vốn góp theo dự kiến. Năm 2022, phấn đấu xây dựng/ duyệt kế hoạch công ty có vốn góp có hiệu quả, ổn định, sát thực tế.

- Giao kế hoạch cho các Ban Kinh doanh/ các bộ phận trực tiếp, gián tiếp phù hợp kế hoạch chung, gắn liền với việc đánh giá hiệu quả thực hiện công việc để phân phối tiền lương/ thưởng.

- Tổng công ty phải phấn đấu hoàn thành bằng hoặc thậm chí cao hơn kế hoạch được giao để tăng cường hiệu quả hoạt động, làm tiền đề phát triển ổn định cho các năm tiếp theo.

- Chỉ đạo, phối hợp chặt chẽ giữa các Ban kinh doanh và các Ban chức năng của Tổng công ty để quản lý hiệu quả các hợp đồng/ dự án từ khâu đánh giá/ tiếp cận tới dự thầu, ký kết hợp đồng, thực hiện và thanh quyết toán hợp đồng, thu hồi công nợ.

- Rà soát, sắp xếp lại, điều chỉnh về nhân sự và tổ chức bộ máy tại cơ quan Tổng công ty theo hướng tinh gọn, phù hợp tình hình thực tế, góp phần vào việc thực hiện hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh được giao.

- Tăng cường công tác thu hồi công nợ tồn đọng của các dự án.

- Tiếp tục tìm hướng cải thiện hoạt động của Trường VTC đảm bảo nâng cao hiệu quả, bền vững, đúng định hướng.



- Xây dựng phương án tái cơ cấu/ thoái vốn tại những doanh nghiệp đơn vị theo chủ trương đề ra để tái cơ cấu nguồn lực đầu tư, tập trung phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh chính, mang lại lợi ích kinh tế cao cho Tổng công ty.
- Tiếp tục hoàn thiện các quy chế/ quy trình nội bộ để tạo điều kiện cho hoạt động SXKD của Tổng công ty được thuận lợi/ thông suốt.

#### **8. Đối với hoạt động tại các công ty có vốn góp.**

- Tổng công ty thông qua người đại diện vốn tại các đơn vị tham gia tháo gỡ những khó khăn trong hoạt động của doanh nghiệp để nhanh chóng phục hồi hoạt động sau đợt dịch vừa qua, phấn đấu đạt được các chỉ tiêu kế hoạch năm đã được ĐHCĐ thông qua.
- Chủ động theo dõi tình hình dịch bệnh, các ảnh hưởng chủ quan/ khách quan có thể có với Tổng công ty và các đơn vị thành viên để có biện pháp hành động cụ thể.
- Căn cứ kết quả hoạt động năm 2021, tình hình thực tế của các doanh nghiệp cùng với dự báo về khả năng và tốc độ hồi phục của nền kinh tế trong nước và thế giới, Tổng công ty thông qua Người đại diện vốn tại các doanh nghiệp dự kiến xây dựng kế hoạch năm 2022 của các đơn vị có vốn góp của Tổng công ty với các chỉ tiêu chủ yếu như sau:

Dự kiến kế hoạch lợi nhuận tại các Công ty năm 2022 tối thiểu đạt và vượt mức thực hiện năm 2021 cũng như kế hoạch năm 2021, để đảm bảo đạt mức cổ tức tối thiểu bằng năm 2021 đối với các công ty có cổ tức. Các công ty còn lại có tăng trưởng so với thực hiện năm 2021.

Trên đây là toàn bộ nội dung báo cáo tổng kết hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021, dự kiến kế hoạch năm 2022 của Tổng công ty cổ phần Điện tử và Tin học Việt Nam.

Trân trọng kính trình./.

Nơi nhận:

- Cổ đông của Viettronics;
- CBTT;
- HĐQT, BKS;
- Lưu VT, KHĐT.

**PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC PHỤ TRÁCH**



TỔNG CÔNG TY  
CỔ PHẦN  
ĐIỆN TỬ VÀ TIN HỌC  
VIỆT NAM

M.S.D.N: 0107000000-01-0000000-01-0000000  
P. HOÀN KIẾM - T.P. HÀ NỘI

Vũ Hải Vĩnh



Hà Nội, ngày **27** tháng 06 năm 2022.

**TỜ TRÌNH**

**Thông qua Báo cáo tài chính Công ty mẹ năm 2021 đã được kiểm toán  
Tổng công ty cổ phần Điện tử và Tin học Việt Nam**

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông năm 2022  
Tổng công ty Cổ phần Điện tử và Tin học Việt Nam**

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được thông qua ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành có liên quan;*

*Căn cứ Điều lệ hiện hành của Tổng công ty cổ phần Điện tử và Tin học Việt Nam,*

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông năm 2022 thông qua Báo cáo tài chính Công ty mẹ năm 2021 đã được kiểm toán của Tổng công ty cổ phần Điện tử và Tin học Việt Nam, bản đầy đủ được tóm tắt như đính kèm tờ trình này.

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng kính trình!

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- CBTT;
- HĐQT, BKS;
- Lưu VT, KHĐT.





**TÓM TẮT BÁO CÁO TÀI CHÍNH CÔNG TY MẸ NĂM 2021**  
(Trích từ báo cáo tài chính công ty mẹ đã được kiểm toán năm 2021)

Đơn vị tính: VND

Số TT	Chi tiêu	Mã số	31/12/2021	01/01/2021
	<b>TÀI SẢN</b>			
<b>I</b>	<b>TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>100</b>	<b>230,022,410,778</b>	<b>247,556,774,292</b>
1.1	Tiền và các khoản tương đương tiền	110	64,701,227,859	81,178,659,385
1.2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120		
1.3	Các khoản phải thu	130	144,253,819,577	145,437,497,355
1.4	Hàng tồn kho	140	16,700,810,581	16,520,955,887
1.5	Tài sản ngắn hạn khác	150	4,366,552,761	4,419,661,665
<b>II.</b>	<b>TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>200</b>	<b>304,103,537,508</b>	<b>288,539,004,536</b>
2.1	Các khoản phải thu dài hạn	210	96,245,200	96,245,200
2.2	Tài sản cố định	220	47,110,802,517	49,286,763,403
-	TSCĐ hữu hình	221	29,341,662,517	31,517,623,403
-	TSCĐ vô hình	227	17,769,140,000	17,769,140,000
2.3	Tài sản dở dang dài hạn	240	5,388,703,214	5,388,703,214
2.4	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250	251,322,801,551	233,705,123,162
2.5	Tài sản dài hạn khác	260	184,985,026	62,169,557
	<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>	<b>270</b>	<b>534,125,948,286</b>	<b>536,095,778,828</b>

	NGUỒN VỐN	Mã số	31/12/2021	01/01/2021
<b>III.</b>	<b>NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>300</b>	<b>71,298,473,565</b>	<b>77,611,879,776</b>
3.1	Nợ ngắn hạn	310	70,723,473,565	77,311,879,776
3.2	Nợ dài hạn	330	575,000,000	300,000,000
<b>IV.</b>	<b>VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>400</b>	<b>462,827,474,721</b>	<b>458,483,899,052</b>
1	Vốn chủ sở hữu	410	462,827,474,721	458,483,899,052
-	Vốn góp của chủ sở hữu	411	438,000,000,000	438,000,000,000
-	Quỹ đầu tư phát triển	418	38,679,596,792	38,679,596,792
-	LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a	(18,195,697,740)	27,108,799,194
-	LNST chưa phân phối kỳ này	421b	4,343,575,669	(45,304,496,934)
2	Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		
	<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>	<b>440</b>	<b>534,125,948,286</b>	<b>536,095,778,828</b>

KẾ TOÁN TRƯỞNG



Nguyễn Trung Dũng



TỔNG GIÁM ĐỐC



Vũ Hải Vinh



**TÓM TẮT BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD CÔNG TY MẸ NĂM 2021**  
(Trích từ báo cáo kết quả hoạt động SXKD công ty mẹ đã được kiểm toán năm 2021)

Đơn vị tính: VND

STT	CHỈ TIÊU	Mã số	Năm 2021	Năm 2020	2021/2020 (%)
1.	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	156,161,324,087	95,616,003,481	163.32%
2.	Các khoản giảm trừ	03	34,976,363	-	
3.	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10	<b>156,126,347,724</b>	<b>95,616,003,481</b>	163.28%
4.	Giá vốn hàng bán	11	148,441,556,742	88,743,159,001	167.27%
5.	<b>Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ</b>	<b>20</b>	<b>7,684,790,982</b>	<b>6,872,844,480</b>	<b>111.81%</b>
6.	Doanh thu hoạt động tài chính	21	18,125,427,049	11,672,113,042	155.29%
7.	Chi phí tài chính	22	(2,464,888,620)	45,314,162,331	-5.44%
	- Trong đó: Chi phí lãi vay	23	66,421,918	-	
8.	Chi phí bán hàng	24	387,848,681	453,848,986	85.46%
9.	Chi phí quản lý doanh nghiệp	25	23,583,580,923	18,180,310,165	129.72%
10.	<b>Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh</b>	<b>30</b>	<b>4,303,677,047</b>	<b>(45,403,363,960)</b>	
11.	Thu nhập khác	31	100,136,501	1,006,833,702	9.95%
12.	Chi phí khác	32	60,237,879	907,966,676	6.63%
13.	<b>Lợi nhuận khác</b>	<b>40</b>	<b>39,898,622</b>	<b>98,867,026</b>	<b>40.36%</b>
14.	<b>Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế</b>	<b>50</b>	<b>4,343,575,669</b>	<b>(45,304,496,934)</b>	
15.	Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	-	-	
16.	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52	-	-	
17.	<b>Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp</b>	<b>60</b>	<b>4,343,575,669</b>	<b>(45,304,496,934)</b>	

KẾ TOÁN TRƯỞNG



Nguyễn Trung Dũng



Vũ Hải Vĩnh



Hà Nội, ngày **27** tháng 06 năm 2022.

**TỜ TRÌNH**

**Thông qua Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2021 đã được kiểm toán  
Tổng công ty cổ phần Điện tử và Tin học Việt Nam**

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông năm 2022  
Tổng công ty Cổ phần Điện tử và Tin học Việt Nam**

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được thông qua ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành có liên quan;*

*Căn cứ Điều lệ hiện hành của Tổng công ty cổ phần Điện tử và Tin học Việt Nam;*

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông năm 2022 thông qua Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2021 đã được kiểm toán của Tổng công ty cổ phần Điện tử và Tin học Việt Nam, bản đầy đủ được tóm tắt như đính kèm tờ trình này.

Báo cáo được đính kèm theo Tờ trình.

Hội đồng Quản trị kính trình đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng kính trình!

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- CBTT;
- HĐQT, BKS;
- Lưu VT, KHĐT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CHỦ TỊCH**



**Le Thanh Tuấn**



**TÓM TẮT BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT NĂM 2021**

(Trích từ báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán năm 2021)

Đơn vị tính: VND

Số TT	CHỈ TIÊU	Mã số	31/12/2021	01/01/2021
	<b>TÀI SẢN</b>			
<b>I</b>	<b>TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>100</b>	<b>568,014,694,862</b>	<b>614,819,982,100</b>
1.1	Tiền và các khoản tương đương tiền	110	111,069,719,443	121,145,412,763
1.2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120	108,202,399,874	62,250,418,537
1.3	Các khoản phải thu	130	222,110,774,469	246,388,478,104
1.4	Hàng tồn kho	140	115,472,615,970	173,471,314,803
1.5	Tài sản ngắn hạn khác	150	11,159,185,106	11,564,357,893
<b>II.</b>	<b>TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>200</b>	<b>262,138,581,075</b>	<b>259,070,642,923</b>
2.1	Các khoản phải thu dài hạn	210	18,451,412,740	18,469,300,688
2.2	Tài sản cố định	220	134,954,862,573	101,230,905,326
-	TSCĐ hữu hình	221	98,507,693,171	64,079,600,326
-	TSCĐ vô hình	227	36,447,169,402	37,151,305,000
2.3	Bất động sản đầu tư	230	7,978,766,127	8,458,028,079
2.4	Tài sản dở dang dài hạn	240	18,462,266,397	55,217,761,125
2.5	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250	72,191,060,759	63,034,532,912
2.6	Tài sản dài hạn khác	260	10,100,212,479	12,660,114,793
	<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>	<b>270</b>	<b>830,153,275,937</b>	<b>873,890,625,023</b>

	NGUỒN VỐN	Mã số	31/12/2021	01/01/2021
<b>III.</b>	<b>NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>300</b>	<b>237,693,773,440</b>	<b>264,110,267,137</b>
3.1	Nợ ngắn hạn	310	168,814,194,225	199,745,613,581
3.2	Nợ dài hạn	330	68,879,579,215	64,364,653,556
<b>IV.</b>	<b>VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>400</b>	<b>592,459,502,497</b>	<b>609,780,357,886</b>
1	Vốn chủ sở hữu	410	592,099,502,497	609,420,357,886
-	Vốn góp của chủ sở hữu	411	438,000,000,000	438,000,000,000
-	Cổ phiếu quỹ	415	(13,064,952,951)	(13,064,952,951)
-	Chênh lệch đánh giá lại tài sản	416	(19,974,146,692)	(19,974,146,692)
-	Quỹ đầu tư phát triển	418	54,302,128,521	54,159,183,882
-	Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420	26,619,705	26,619,705
-	LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a	7,822,500,067	21,509,261,280
-	LNST chưa phân phối kỳ này	421b	(13,242,825,313)	(14,850,407,240)
-	Lợi ích cổ đông không kiểm soát	429	138,230,179,160	143,614,799,902
2	Nguồn kinh phí và quỹ khác	430	360,000,000	360,000,000
	<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>	<b>440</b>	<b>830,153,275,937</b>	<b>873,890,625,023</b>

KẾ TOÁN TRƯỞNG



Nguyễn Trung Dũng

TỔNG GIÁM ĐỐC



Vũ Hải Vinh



**TÓM TẮT BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD HỢP NHẤT NĂM 2021**  
(Trích từ báo cáo kết quả hoạt động SXKD hợp nhất đã được kiểm toán năm 2021)

Đơn vị tính: VNĐ

STT	CHỈ TIÊU	Mã số	Năm 2021	Năm 2020	2021/2020 (%)
1.	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	630,122,131,645	677,116,356,394	93.06%
2.	Các khoản giảm trừ	03	2,346,978,863	8,334,590,336	
3.	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10	<b>627,775,152,782</b>	<b>668,781,766,058</b>	93.87%
4.	Giá vốn hàng bán	11	501,152,102,147	494,473,803,501	101.35%
5.	<b>Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ</b>	<b>20</b>	<b>126,623,050,635</b>	<b>174,307,962,557</b>	<b>72.64%</b>
6.	Doanh thu hoạt động tài chính	21	10,898,026,758	12,331,035,754	88.38%
7.	Chi phí tài chính	22	1,346,204,066	3,992,083,821	33.72%
	- Trong đó: Chi phí lãi vay	23	350,940,753	2,372,578,945	14.79%
8.	Phân lãi hoặc lỗ trong công ty liên doanh, liên kết	24	(2,870,835,717)	(2,868,417,868)	100.08%
9.	Chi phí bán hàng	25	66,104,383,064	94,273,399,094	70.12%
10.	Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	64,855,097,865	61,244,261,653	105.90%
11.	<b>Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh</b>	<b>30</b>	<b>2,344,556,681</b>	<b>24,260,835,875</b>	<b>9.66%</b>
12.	Thu nhập khác	31	2,265,670,209	2,978,087,254	76.08%
13.	Chi phí khác	32	591,727,270	2,001,260,730	29.57%
14.	Lợi nhuận khác	40	<b>1,673,942,939</b>	<b>976,826,524</b>	<b>171.37%</b>
15.	<b>Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế</b>	<b>50</b>	<b>4,018,499,620</b>	<b>25,237,662,399</b>	<b>15.92%</b>
15.	Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	3,519,920,569	7,042,012,696	49.98%
17.	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52	(681,754,221)	10,243,087,955	-6.66%
18.	<b>Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp</b>	<b>60</b>	<b>1,180,333,271</b>	<b>7,952,561,748</b>	<b>14.84%</b>

KẾ TOÁN TRƯỞNG



Nguyễn Trung Dũng

TỔNG GIÁM ĐỐC



Vũ Hải Vĩnh



Hà Nội, ngày **27** tháng 06 năm 2022.

### TỜ TRÌNH

Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021, tổng kết nhiệm kỳ III (2017-2022) và kế hoạch hoạt động năm 2022, nhiệm kỳ IV (2022-2027)

**Kính gửi:** Đại hội đồng cổ đông năm 2022  
Tổng công ty Cổ phần Điện tử và Tin học Việt Nam

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được thông qua ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành có liên quan;

Căn cứ Điều lệ hiện hành của Tổng công ty Cổ phần Điện tử và Tin học Việt Nam;

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông năm 2022 thông qua Báo cáo hoạt động năm 2021, tổng kết nhiệm kỳ III (2017-2022) và kế hoạch hoạt động năm 2022, nhiệm kỳ IV (2022-2027) của Hội đồng quản trị Tổng công ty cổ phần Điện tử và Tin học Việt Nam.

Dự thảo toàn văn Báo cáo được đính kèm theo Tờ trình.

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng kính trình!

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- CBTT;
- HĐQT, BKS;
- Lưu VT, KHĐT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



Lê Thanh Tuấn



**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
VỀ HOẠT ĐỘNG NĂM 2021, TỔNG KẾT NHIỆM KỲ III (2017-2022)  
VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2022, NHIỆM KỲ IV (2022-2027)**

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty cổ phần Điện tử và Tin học Việt Nam**

Thực hiện nhiệm vụ theo quy định tại Điều lệ hiện hành của Tổng công ty cổ phần Điện tử và Tin học Việt Nam, Hội đồng quản trị xin trân trọng báo cáo với Đại hội đồng cổ đông về kết quả hoạt động năm 2021, tổng kết nhiệm kỳ III (2017-2022) và kế hoạch hoạt động năm 2022, nhiệm kỳ IV (2022-2027) như sau:

**I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2021**

1. Kết quả chỉ đạo triển khai các nội dung được ĐHĐCĐ thông qua

a) Về việc thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2021

Thực hiện Nghị quyết số 01-2021 NQ/ĐT-ĐHĐCĐ ngày 07/04/2021 của ĐHĐCĐ, HĐQT đã chỉ đạo, định hướng, phối hợp với Ban điều hành Tổng công ty trong việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh. Mặc dù, dịch bệnh Covid 19 đã ảnh hưởng nghiêm trọng tới nền kinh tế nói chung nhưng do áp dụng một số giải pháp chủ động đối phó nên kết quả thực hiện năm 2021 vượt so với kế hoạch ĐHĐCĐ giao, cụ thể như sau:

- Doanh thu năm 2021 Tổng công ty đạt 174,35 tỷ đồng bằng 139,48% kế hoạch do ĐHĐCĐ đề ra.

- Lợi nhuận trước thuế năm 2021: 4,3 tỷ đồng bằng 144,77% kế hoạch do ĐHĐCĐ đề ra.

(Chi tiết tại Báo cáo số 204 BC/ĐT-KHĐT ngày 22 tháng 6 năm 2022 của Ban Tổng Giám đốc về kết quả hoạt động năm 2021, kế hoạch hoạt động năm 2022).

b) Ngân sách hoạt động, mức thù lao của Hội đồng quản trị năm 2021 được thực hiện theo phê duyệt của ĐHĐCĐ.

c) Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021 và sửa đổi, bổ sung Điều lệ Tổng công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị, Quy chế quản trị nội bộ đã được thực hiện theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ.

2. Công tác quản trị điều hành

a) Kiện toàn nhân sự lãnh đạo cấp cao

Đáp ứng nhu cầu thực tế công tác quản trị Tổng công ty, HĐQT thay đổi nhân sự phụ trách Ban điều hành từ ông Bùi Mạnh Hùng sang ông Vũ Hải Vĩnh kể từ ngày 05/03/2021. Hội đồng quản trị đã yêu cầu Ban điều hành tăng cường công tác phối hợp hơn nữa trong Ban điều hành, triển khai quy trình kiện toàn nhân sự cán bộ quản lý đảm bảo tuân thủ Quy chế/quy định của Tổng công ty và pháp luật.

b) Tăng cường công tác Người đại diện tại các đơn vị có vốn góp

Nhằm nâng cao công tác quản lý các đơn vị có vốn góp, HĐQT đã tiến hành kiện toàn nhân sự người đại diện tại các đơn vị theo đúng quy trình, Quy chế người đại diện Tổng công ty. Nhân sự được cử/ủy quyền người đại diện Tổng công ty là các cán bộ có năng lực, kinh nghiệm, am hiểu về Tổng công ty và các đơn vị, chấp hành nghiêm túc các chỉ đạo, định hướng của Tổng công ty.



c) Với vai trò, quyền hạn và trách nhiệm của mình, HĐQT luôn theo dõi định hướng hoạt động của Ban điều hành để chỉ đạo/ điều hành, kịp thời giải quyết những vấn đề phát sinh thuộc thẩm quyền của HĐQT nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động Tổng công ty, cụ thể như sau:

- Chỉ đạo Ban điều hành xây dựng các kế hoạch ứng phó, triển khai làm việc phù hợp với tình hình dịch Covid 19, đảm bảo hoàn thành/vượt kế hoạch năm 2021 do ĐHCĐ giao.

- Giao Ban điều hành đẩy mạnh công tác thu hồi công nợ.

- Góp vốn lần 2 vào Công ty TNHH DM Vina và chỉ đạo Ban điều hành triển khai các giải pháp hỗ trợ, giám sát để việc góp vốn, sử dụng vốn góp của Tổng công ty tại Công ty TNHH DM VINA tuân thủ các quy định, quy trình nội bộ của Tổng công ty và triển khai dự án đảm bảo hiệu quả như dự kiến.

Trong năm 2021, HĐQT đã tổ chức 03 phiên họp định kỳ, 7 lần tổ chức xin ý kiến các thành viên HĐQT bằng văn bản, ban hành 10 Nghị quyết (tại các phiên họp trực tiếp hoặc xin ý kiến bằng văn bản) để thực hiện chức năng quản trị hoạt động của Tổng công ty và chỉ đạo Ban điều hành trong việc thực hiện các nhiệm vụ SXKD được ĐHCĐ giao, cụ thể như sau:

### DANH SÁCH CÁC NGHỊ QUYẾT ĐÃ BAN HÀNH CỦA HĐQT NĂM 2021

TT	Ngày tháng	Số hiệu văn bản	Nội dung	Hình thức họp
1.	11/01/2021	62 NQ/ĐT-HĐQT	Góp vốn lần 2 vào DM VINA	Xin ý kiến bằng văn bản
2.	04/03/2021	63 NQ/ĐT-HĐQT	Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 Thay đổi nhân sự phụ trách Ban điều hành Tổng công ty Một số nội dung khác	Biên bản họp số 12 BB/ĐT-HĐQT ngày 04/03/2021
3.	13/04/2021	64 NQ/ĐT-HĐQT	Kiểm toàn nhân sự người đại diện vốn Viettronics tại VNC, VBH, VTB	Xin ý kiến bằng văn bản
4.	26/04/2021	65 NQ/ĐT-HĐQT	Chương trình và các tài liệu trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021	Xin ý kiến bằng văn bản
5.	26/04/2021	66 NQ/ĐT-HĐQT	Thông qua Quý tiền lương thực hiện năm 2020 và Quý tiền lương kế hoạch năm 2021	Xin ý kiến bằng văn bản
6.	06/05/2021	67 NQ/ĐT-HĐQT	Chuyển xếp lương cho các Phó Tổng Giám đốc	Xin ý kiến bằng văn bản
7.	28/07/2021	68 NQ/ĐT-HĐQT	Miễn nhiệm chức vụ Phó Tổng Giám đốc đối với ông Bùi Mạnh Hùng	Xin ý kiến bằng văn bản
8.	21/09/2021	69 NQ/ĐT-HĐQT	Thay đổi nhân sự người đại diện tại Công ty DM Vina	Xin ý kiến bằng văn bản
9.	28/10/2021	70 NQ/ĐT-HĐQT	Kết quả hoạt động 6 tháng đầu năm 2021 của Viettronics và các đơn vị thành viên; Báo cáo tình hình dịch bệnh và công tác phòng chống dịch Covid – 19 tại Viettronics và các đơn vị có vốn góp của Viettronics. Báo cáo BKS Quý I & 6 tháng đầu năm 2021	Biên bản họp số 13 BB/ĐT-HĐQT ngày 04/03/2021
10.	10/12/2021	71 NQ/ĐT-HĐQT	Kết quả hoạt động 9 tháng đầu năm 2021, dự kiến năm 2021	Biên bản họp số 14 BB/ĐT-HĐQT ngày 04/03/2021

### 3. Về hoạt động của các thành viên HĐQT



Từng thành viên HĐQT đã thực hiện đầy đủ chức trách và nhiệm vụ theo Điều lệ Tổng công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT và quy định của Pháp luật, đảm bảo hiệu quả chung của HĐQT; thực hiện thảo luận, biểu quyết thông qua đối với các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT và chịu trách nhiệm với quyết định của mình; thực hiện giám sát việc triển khai các hoạt động kinh doanh, các nhiệm vụ trọng tâm của hệ thống đã được ĐHĐCĐ giao.

4. Báo cáo về các giao dịch giữa công ty, công ty con, công ty do Tổng công ty nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn Điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan của thành viên đó; giao dịch giữa Tổng công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc quản lý doanh nghiệp: chi tiết tại Báo cáo tình hình Quản trị Tổng công ty giai đoạn từ 01/01/2021 đến 31/12/2021 đã được công bố trên Website của Tổng công ty.

#### 5. Kết quả giám sát đối với Ban điều hành

HĐQT giám sát hoạt động của Ban điều hành thông qua cơ chế phân công nhiệm vụ chi tiết, đánh giá hiệu quả; tham gia các cuộc họp cùng Ban điều hành để thực hiện đánh giá chất lượng hoạt động cũng như bảo đảm sự tuân thủ các quy định của pháp luật và quy định nội bộ của Tổng công ty. Thông qua các cuộc họp chuyên đề, các nội dung báo cáo định kỳ hoặc theo yêu cầu đột xuất, các thành viên HĐQT có thể nắm bắt được tiến độ của Ban điều hành để có những quyết định trong phạm vi quyền hạn và nghĩa vụ của HĐQT được giao phó. Kết quả đánh giá cụ thể như sau:

- Do bối cảnh dịch bệnh Covid 19, Ban điều hành đã tổ chức cho cán bộ nhân viên làm việc giãn cách theo quy định của Tp.Hà Nội. Người lao động được nhận đầy đủ lương và đảm bảo chế độ BHXH, BHYT, BHTN.
- Thực hiện thủ tục góp vốn vào Công ty TNHH DM Vina.
- Thực hiện các công tác liên quan đến việc tổ chức ĐHĐCĐ của các đơn vị có vốn góp theo chỉ đạo của HĐQT.
- Trong quá trình điều hành hoạt động, Ban điều hành đã tuân thủ theo đúng phân cấp tại Điều lệ, các quy định nội bộ của Tổng công ty.
- Tổ chức thực hiện nghiêm túc các quy định về công bố thông tin theo định kỳ và đột xuất theo quy định của pháp luật.

#### 6. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị

Tiền lương, thù lao của các thành viên HĐQT Tổng công ty được thực hiện theo đúng quy định của Nhà nước, Điều lệ Tổng công ty và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021. Chi tiết tiền lương và thù lao của các thành viên HĐQT năm 2021 được tổng hợp và thể hiện trong Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2021 và Tờ trình quyết toán thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2021, dự kiến năm 2022 của HĐQT trình ĐHĐCĐ.

Các thành viên HĐQT làm việc thường xuyên tại Tổng công ty, sử dụng phòng làm việc, công cụ, dụng cụ làm việc, thực hiện các chế độ công tác... theo các quy định hiện hành của Tổng công ty. Chi phí hoạt động của HĐQT được hạch toán vào chi phí kinh doanh của Tổng công ty theo đúng quy định của Nhà nước.

## II. ĐÁNH GIÁ VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NHIỆM KỲ III (2017-2022)

Trong nhiệm kỳ 2017-2022, Hội đồng quản trị Tổng công ty đã hoạt động tuân thủ quy định Pháp luật, Điều lệ Tổng công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị. Về tổng thể, Tổng công ty chưa đạt được một số chỉ tiêu kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông năm 2017 thông qua cho cả giai đoạn, tuy nhiên có nhiều điểm tích cực đáng ghi nhận. Năm 2021, đánh dấu sự tăng trưởng tương đối toàn diện của Tổng công ty trong hoạt động sản xuất kinh doanh. Mặc dù phải đối diện với rất nhiều khó khăn, thách thức do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19, Tổng công ty vẫn hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh 2021 đã được Đại hội đồng cổ đông giao. Những kết quả đạt được là nhờ sự nỗ lực hết mình, sự đồng lòng, quyết tâm của đội ngũ Ban Tổng Giám đốc và cán bộ, công nhân viên Công ty với sự chỉ đạo sát sao của Hội đồng quản trị.



## 1. Về cơ cấu tổ chức của Hội đồng quản trị

Đại hội đồng cổ đông thường niên 2017 đã họp ngày 17/07/2017 và bầu Hội đồng quản trị Tổng công ty nhiệm kỳ III (2017-2022) gồm 4 thành viên để thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm theo chiến lược đề ra. Phiên họp thứ nhất của Hội đồng quản trị vào ngày 25/07/2017 đã bầu Chủ tịch và Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị. Các thành viên Hội đồng quản trị được bầu sau Đại hội gồm:

- + Ông Lê Thanh Tuấn - Chủ tịch HĐQT
- + Ông Lưu Hoàng Long - Phó Chủ tịch HĐQT
- + Ông Nguyễn Tiến Dũng - Thành viên HĐQT
- + Bà Đỗ Thị Thúy Hương - Thành viên HĐQT

Trong nhiệm kỳ hoạt động, Ông Lưu Hoàng Long - Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị có đơn xin thôi chức vụ Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị và Thành viên Hội đồng quản trị. Để kiện toàn nhân sự, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 đã bầu bổ sung 02 thành viên Hội đồng quản trị. Đến nay, Hội đồng quản trị Tổng công ty nhiệm kỳ 2017-2022 gồm các thành viên:

- + Ông Lê Thanh Tuấn - Chủ tịch HĐQT
- + Ông Vũ Hải Vĩnh - Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc phụ trách Ban điều hành
- + Ông Nguyễn Tiến Dũng - Thành viên HĐQT
- + Bà Đỗ Thị Thúy Hương - Thành viên HĐQT
- + Ông Nguyễn Văn Đông - Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc

HĐQT đã thực hiện kiện toàn nhân sự theo đúng Điều lệ Tổng công ty, Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị, Quy chế quản trị nội bộ Tổng công ty và quy định của Pháp luật.

## 2. Chỉ đạo triển khai các nội dung được ĐHĐCĐ thông qua

### a. Về việc thực hiện kế hoạch kinh doanh

Do nguồn lực nằm tại các Công ty thành viên nên cơ cấu vốn của Tổng công ty chủ yếu nằm tại các doanh nghiệp thành viên và hoạt động của Tổng công ty được triển khai theo 2 lĩnh vực chính: Quản lý phần vốn của Tổng công ty tại các doanh nghiệp thành viên và hoạt động sản xuất kinh doanh trực tiếp tại Tổng công ty.

Đơn vị: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	TH năm 2017	TH năm 2018	TH năm 2019	TH năm 2020	TH năm 2021
1/ Tổng doanh thu	255,03	290,77	303,74	108,29	174,35
2/ Lợi nhuận sau thuế	13,20	14	7,1	(45,30)	4,34
3/ Cổ tức	5%	0% (*)	0% (*)	0%	0%

Ghi chú: (\*) Cổ tức không chia - tạm giữ nguồn tài chính để sử dụng đầu tư dự án.

b. Việc trích lập dự phòng công nợ phải thu, dự phòng giảm giá hàng tồn kho, dự phòng tài chính theo đúng quy định hiện hành, thực hiện trích khấu hao tài sản đầy đủ. Việc trích lập các Quỹ, phân phối lợi nhuận theo phê duyệt của ĐHĐCĐ.

c. Ngân sách hoạt động, mức thù lao của Hội đồng quản trị được thực hiện theo phê duyệt của ĐHĐCĐ.

S T T	Nội dung	ĐVT	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021
1	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	13,20	14	7,1	(45,30)	4,34



2	Mức trích thù lao	Triệu đồng	187	96	99	132	132
3	Thực hiện chi trả	Triệu đồng	187	96	99	132	132

d. Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính, sửa đổi, bổ sung Điều lệ Tổng công ty, Quy chế Quản trị nội bộ, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị và thay đổi giấy phép đăng ký kinh doanh để đáp ứng nhu cầu thực tế mở rộng quy mô lĩnh vực kinh doanh đã được thực hiện theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ.

### 3. Công tác quản trị điều hành

a. KIỆN TOÀN NHÂN SỰ BAN ĐIỀU HÀNH: Đáp ứng nhu cầu thực tế công tác quản trị Tổng công ty, HĐQT đã bổ nhiệm/bổ nhiệm lại Ban điều hành ngay đầu nhiệm kỳ 2017-2022.

+ Bổ nhiệm ông Bùi Mạnh Hùng giữ chức Phó Tổng Giám đốc phụ trách chung Tổng công ty kể từ ngày 26/07/2017.

+ Bổ nhiệm ông Nguyễn Tiến Dũng giữ chức Phó Tổng Giám đốc Tổng công ty kể từ ngày 01/08/2017.

+ Bổ nhiệm lại ông Vũ Hải Vĩnh giữ chức Phó Tổng Giám đốc Tổng công ty kể từ ngày 01/08/2017.

+ Bổ nhiệm lại ông Nguyễn Văn Đông giữ chức Phó Tổng Giám đốc Tổng công ty.

+ Bổ nhiệm lại ông Vũ Dương Ngọc Duy giữ chức Phó Tổng Giám đốc Tổng công ty kể từ ngày 01/08/2017.

Trong quá trình triển khai công tác điều hành hoạt động của Tổng công ty theo các mục tiêu/chiến lược đề ra, HĐQT đã kiện toàn công tác tổ chức cán bộ cho bộ máy quản lý điều hành Tổng công ty phù hợp với quy mô hoạt động nhằm đảm bảo khả năng quản lý, điều hành công việc của Tổng công ty một cách toàn diện, tránh được những rủi ro trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh như sau:

+ Miễn nhiệm chức vụ Phó Tổng Giám đốc Tổng công ty đối với ông Nguyễn Tiến Dũng kể từ ngày 01/12/2019.

+ Miễn nhiệm chức vụ Phó Tổng Giám đốc Tổng công ty đối với ông Vũ Dương Ngọc Duy để nghỉ làm việc, hưởng chế độ hưu trí kể từ ngày 01/08/2020.

+ Bổ nhiệm ông Phạm Nguyên Anh giữ chức Phó Tổng Giám đốc Tổng công ty kể từ ngày 08/10/2020.

+ Miễn nhiệm chức vụ Phó Tổng Giám đốc đối với ông Bùi Mạnh Hùng để nghỉ làm việc, hưởng chế độ hưu trí từ ngày 01/08/2021

+ Giao ông Vũ Hải Vĩnh, Thành viên Hội đồng quản trị, Phó Tổng Giám đốc Tổng công ty, phụ trách Ban điều hành kể từ ngày 05/03/2021 cho đến khi Hội đồng quản trị bổ nhiệm Tổng Giám đốc mới.

+ Bổ nhiệm ông Vũ Hải Vĩnh giữ chức Tổng Giám đốc Tổng công ty kể từ ngày 27/06/2022.

b. Phê duyệt và ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ; Quy chế bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, từ nhiệm, miễn nhiệm, luân chuyển đối với các chức danh Thành viên Ban điều hành; Quy chế lương; Quy chế Tài chính, Quy chế người đại diện tại các đơn vị có vốn góp.

c. Tăng cường công tác Người đại diện tại các đơn vị có vốn góp: Nhằm nâng cao công tác quản lý các đơn vị có vốn góp, HĐQT đã tiến hành kiện toàn nhân sự người đại diện tại các đơn vị theo đúng qui trình, Quy chế người đại diện Tổng công ty. Nhân sự được cử/ủy quyền người đại diện Tổng công ty là các cán bộ có năng lực, kinh nghiệm, am hiểu về Tổng công ty và các đơn vị, chấp hành nghiêm túc các chỉ đạo, định hướng của Tổng công ty.

d. Với vai trò, quyền hạn và trách nhiệm của mình, HĐQT luôn theo dõi định hướng hoạt động của Ban điều hành để chỉ đạo/ điều hành, kịp thời giải quyết những vấn đề phát sinh thuộc thẩm quyền của HĐQT nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động Tổng công ty.



#### 4. Tổng kết các cuộc họp và các Nghị quyết của HĐQT

Trong toàn nhiệm kỳ, Hội đồng quản trị đã tổ chức 15 cuộc họp trực tiếp, ban hành 80 Nghị quyết về tất cả các vấn đề liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty. Việc triệu tập, tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông tuân thủ quy định Pháp luật và Điều lệ Tổng công ty. Về cơ bản, Hội đồng quản trị đã quản lý, chỉ đạo Ban điều hành thực hiện các chỉ tiêu do Đại hội đồng cổ đông phê duyệt. Các nội dung Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị đều được thông tin theo quy định. Nội dung chi tiết, đề nghị Quý cổ đông tham khảo tại Báo cáo thường niên hàng năm của Tổng công ty được đăng tải trên trang thông tin điện tử của Tổng công ty tại địa chỉ [www.viettronics.vn](http://www.viettronics.vn).

#### 5. Về hoạt động của các thành viên HĐQT

Từng thành viên HĐQT đã thực hiện đầy đủ chức trách và nhiệm vụ theo Điều lệ Tổng công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT và quy định của Pháp luật, đảm bảo hiệu quả chung của HĐQT; thực hiện thảo luận, biểu quyết thông qua đối với các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT và chịu trách nhiệm với quyết định của mình; thực hiện giám sát việc triển khai các hoạt động kinh doanh, các nhiệm vụ trọng tâm của hệ thống đã được ĐHĐCĐ giao.

6. Báo cáo về các giao dịch giữa công ty, công ty con, công ty do Tổng công ty nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn Điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan của thành viên đó; giao dịch giữa Tổng công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc quản lý doanh nghiệp: chi tiết tại Báo cáo tình hình Quản trị Tổng công ty giai đoạn từ 01/01/2017 đến 31/12/2021 đã được công bố trên Website của Tổng công ty.

#### 7. Hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị đối với Ban Tổng Giám đốc

Hội đồng quản trị giám sát công tác điều hành, quản lý của Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác trong việc triển khai thực hiện các Nghị quyết/chủ trương của ĐHĐCĐ, HĐQT phù hợp với Điều lệ, Quy chế hiện hành của Tổng công ty và Pháp luật.

Dưới sự chỉ đạo của HĐQT, Ban điều hành cũng đã khẩn trương, nghiêm túc xây dựng, triển khai nhiệm vụ cụ thể trong từng thời kỳ đến từng đơn vị thực hiện. Các chỉ đạo của HĐQT luôn được Ban điều hành và các đơn vị xác định là nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách để tập trung, chú trọng thực hiện:

- Tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên từ năm 2017 đến năm 2021.
- Tiến hành, củng cố cơ cấu tổ chức bộ máy Tổng công ty, cụ thể hóa chức năng nhiệm vụ của các Ban chức năng, bổ nhiệm cán bộ Trưởng, Phó phòng/ban của Tổng công ty để đáp ứng các yêu cầu hoạt động trong các lĩnh vực: sản xuất, kinh doanh, đầu tư, nghiên cứu, phát triển, quản trị của Tổng công ty.
- Triển khai công tác tổ chức sản xuất kinh doanh trực tiếp của Tổng công ty, định hướng 1 số chương trình sản xuất kinh doanh các mặt hàng, lĩnh vực công nghệ mới có lợi thế của Tổng công ty.
- Thực hiện góp vốn vào Công ty TNHH DM VINA và triển khai các giải pháp hỗ trợ, giám sát để việc góp vốn, sử dụng vốn góp của Tổng công ty đảm bảo hiệu quả như dự kiến và tuân thủ theo các nguyên tắc theo đúng chỉ đạo của Hội đồng quản trị.
- Thực hiện việc thoái vốn toàn bộ phần vốn góp tại Công ty cổ phần Bê tông ly tâm Thủ Đức 1 và Công ty cổ phần Viettronics Đồng Đa.
- Công tác lao động, tiền lương và quản trị được thực hiện theo đúng chế độ, quy định.
- Công tác giám sát, quản lý vốn đầu tư tại các đơn vị được tiến hành thường xuyên, liên tục, thông qua người đại diện diện tại các doanh nghiệp.
- Công tác công bố thông tin đầy đủ, đúng hạn theo Quy định về công bố thông tin hiện hành áp dụng với Công ty đại chúng có quy mô lớn gửi tới các cơ quan quản lý nhà nước, Cổng thông tin doanh nghiệp của Bộ Kế hoạch đầu tư và trên website của Tổng công ty.
- Phối hợp tốt với các tổ chức Đảng, đoàn thể của Tổng công ty tổ chức các hoạt động phong trào thể dục thể thao, củng cố sự đồng thuận trong hoạt động của Tổng công ty. Ban Tổng Giám đốc đã có chính sách khen thưởng, phúc lợi thích hợp để kịp thời động viên, khuyến khích các cán bộ nhân viên có thành tích tốt trong hoạt động sản xuất kinh doanh.



(Chi tiết Báo cáo số 205 BC/ĐT-KHĐT ngày 22 tháng 6 năm 2022 của Ban Tổng Giám đốc về tổng kết hoạt động giai đoạn 2017-2022 và kế hoạch hoạt động giai đoạn 2022-2027 đính kèm).

Nhìn chung, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý đã thực hiện các chỉ đạo, Nghị quyết của Hội đồng quản trị. Trong quá trình điều hành, Ban Tổng giám đốc đã tuân thủ theo đúng phân cấp, quy định tại Điều lệ, Quy chế quản trị nội bộ của Công ty. Ban Tổng giám đốc đã triển khai đồng bộ, quyết liệt và kịp thời nhiều giải pháp kinh doanh phù hợp với định hướng của Hội đồng quản trị và diễn biến thị trường, có vai trò quan trọng, quyết định đến việc hoàn thành các chỉ tiêu quan trọng mà Đại hội đồng cổ đông giao.

### **III. MỘT SỐ ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TỔNG CÔNG TY NĂM 2022 VÀ NHIỆM KỲ 2022-2027**

#### **1. Mục tiêu**

Thực hiện thành công các mục tiêu, nhiệm vụ công việc trong Định hướng chiến lược phát triển của Tổng công ty năm 2022 và giai đoạn 2022-2027 (Chi tiết tại Báo cáo số 204 BC/ĐT-KHĐT ngày 22 tháng 6 năm 2022 của Ban Tổng Giám đốc về kết quả hoạt động năm 2021, kế hoạch hoạt động năm 2022 và Báo cáo số 205 BC/ĐT-KHĐT ngày 22 tháng 6 năm 2022 của Ban Tổng Giám đốc về tổng kết hoạt động giai đoạn 2017-2022 và kế hoạch hoạt động giai đoạn 2022-2027).

Về một số chỉ tiêu cơ bản như sau:

- Dự kiến kế hoạch năm 2022:
  - + Doanh thu: 227 tỷ đồng
  - + Lợi nhuận trước thuế: 5,2 tỷ đồng.
- Dự kiến kế hoạch cho giai đoạn 2022-2027:
  - + Phấn đấu tăng trưởng về Doanh thu tăng 15%/năm, lợi nhuận trước thuế hàng năm tăng trưởng ở mức 6,5-7%.
  - + Tỷ suất lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu (ROE) cho giai đoạn 2022 - 2027 đạt mức trung bình khoảng 5%.

#### **2. Một số nhiệm vụ trọng tâm của Hội đồng quản trị**

- Tập trung thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng quản trị nội bộ, triển khai thực hiện hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh, duy trì sự ổn định và phát triển bền vững, đảm bảo và hài hòa lợi ích của cổ đông và các bên liên quan.
- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát chặt chẽ các mặt hoạt động của Tổng công ty nhằm phát huy tối đa hiệu quả đồng vốn đầu tư của các cổ đông và đảm bảo an toàn tài chính, minh bạch hóa các hoạt động theo đúng quy định.
- Chỉ đạo về việc tái cấu trúc nguồn vốn, tập trung phân loại doanh nghiệp và bán vốn gắn với xây dựng chiến lược kinh doanh để nâng cao hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp.
- Nghiên cứu tìm kiếm cơ hội đầu tư phù hợp với xu thế phát triển Tổng công ty một cách ổn định và bền vững.
- Tăng cường vai trò, trách nhiệm cụ thể của từng thành viên Hội đồng quản trị trong công tác quản trị doanh nghiệp, tiếp tục hoàn thiện cơ chế chỉ đạo phối hợp giữa Hội đồng quản trị, Ban điều hành cũng như cơ chế phối hợp với Ban kiểm soát, các tổ chức Đảng, đoàn thể nhằm phát huy sức mạnh đoàn kết nội tại của doanh nghiệp.
- Chỉ đạo Ban điều hành tập trung giải quyết dứt điểm các vấn đề tồn tại hiện nay tạo tiền đề cho Tổng công ty tiếp tục ổn định và phát triển bứt phá trong nhiệm kỳ mới.
- Chỉ đạo Ban điều hành bám sát các nội dung trong Định hướng chiến lược phát triển Tổng công ty giai đoạn 2022-2027 để triển khai thực hiện các hoạt động sản xuất kinh doanh.



- Chỉ đạo Ban điều hành xây dựng và thực hiện các giải pháp hiệu quả để phát triển nguồn lực, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động.

#### IV. KẾT LUẬN

Trên đây là báo cáo Hội đồng quản trị về hoạt động năm 2021, tổng kết nhiệm kỳ III (2017-2022) và kế hoạch hoạt động năm 2022, nhiệm kỳ IV (2022-2027). Mặc dù, kết quả mang lại còn khiêm tốn, chưa ổn định nhưng đó là sự nỗ lực rất lớn của từng thành viên Hội đồng quản trị nhất là vai trò của Chủ tịch Hội đồng quản trị, tập thể Ban điều hành và toàn thể người lao động trong Tổng công ty. Hội đồng quản trị cũng luôn nhận được những ý kiến đóng góp quý báu của các cổ đông, người lao động và sự giúp đỡ chân tình của Lãnh đạo Tổng công ty. Thông qua đại hội này, Hội đồng quản trị Tổng công ty trân trọng cảm ơn Ban điều hành, toàn thể người lao động trong Tổng công ty đã khắc phục mọi khó khăn góp phần xây dựng Tổng công ty có những hướng đi mới, hiệu quả hơn trong nhiệm kỳ tới.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- CBTT;
- HĐQT, BKS;
- Lưu VT, KHĐT.





## BÁO CÁO

### TỔNG KẾT KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG 2017 - 2022 VÀ KẾ HOẠCH 2022-2027 CỦA TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN TỬ VÀ TIN HỌC VIỆT NAM (VIETTRONICS)

**Kính gửi:** Đại hội đồng cổ đông năm 2022,  
Hội đồng quản trị Tổng công ty CP Điện tử và Tin học Việt Nam

#### PHẦN 1: TỔNG KẾT TÌNH HÌNH SXKD TẠI TỔNG CÔNG TY VÀ CÁC ĐƠN VỊ CÓ VỐN GÓP

##### I. Tổng kết hoạt động của Tổng công ty trong giai đoạn 2017-2022.

##### 1. Mục tiêu giai đoạn 2017-2022 do ĐHCĐ đề ra.

##### 1.1. Mục tiêu tổng quát, Mục tiêu cụ thể.

Tổng công ty định hướng sự phát triển thành nhà sản xuất mạnh trong lĩnh vực sản xuất thiết bị

- Phát triển Tổng công ty và các công ty thành viên thành một Tổng công ty mạnh trong lĩnh vực kinh doanh chính của mình. Lĩnh vực kinh doanh chính bao gồm: (1) Công nghệ thông tin và Viễn thông; (2) Điện tử Dân dụng/ Gia dụng; (3) Điện tử Y tế; (4) Năng lượng và Công nghiệp; (5) Công nghiệp phụ trợ;

- Kế hoạch nhiệm kỳ 2017-2022 tập trung vào:

+ Nghiên cứu sản phẩm mới có tính đặc thù, có giá trị gia tăng cao theo các lĩnh vực kể trên.

+ Việc tái cấu trúc nguồn vốn, tập trung phân loại doanh nghiệp và bán vốn phải gắn với xây dựng chiến lược kinh doanh để nâng cao hiệu quả hoạt động của Tổng công ty.

+ Nghiên cứu các giải pháp để cho Trường Cao đẳng Công nghệ Viettronics từng bước tự chủ về tài chính.

##### 1.2. Mục tiêu về doanh thu và lợi nhuận.

Tỷ suất lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu (ROE) cho giai đoạn 2017- hết năm 2021 đạt mức 6,5 %.

##### 2. Tổng kết hoạt động 2017 - 2022 tại Tổng công ty.

##### 2.1. Nhân sự lãnh đạo điều hành.

Tổng công ty hiện đang giao dịch trên sàn UPCOM (HNX) với mã chứng khoán là VEC.

HĐQT, Ban kiểm soát, Ban điều hành của Tổng công ty đã được bầu, bổ nhiệm trong nhiệm kỳ vừa qua gồm:

- Hội đồng quản trị:

+ Ông Lê Thanh Tuấn - Chủ tịch HĐQT, Người đại diện theo pháp luật, Người đại diện vốn của SCIC;

+ Ông Lưu Hoàng Long – Phó chủ tịch HĐQT, (HĐQT chấp thuận đơn từ nhiệm theo NQ số 36 NQ/ĐT-HĐQT ngày 02/07/2019, ĐHCĐ thường niên năm 2020 tổ chức ngày 26/06/2020 đã thông qua việc từ nhiệm do nhu cầu công tác, chuyển, nhận nhiệm vụ mới);

+ Ông Nguyễn Tiến Dũng – Thành viên HĐQT, Người đại diện vốn của SCIC;

+ Bà Đỗ Thị Thúy Hương – Thành viên HĐQT không tham gia điều hành;

+ Ông Vũ Hải Vĩnh – Thành viên HĐQT được bầu bổ sung tại ĐHCĐ thường niên ngày 26/06/2020.

+ Ông Nguyễn Văn Đông - Thành viên HĐQT được bầu bổ sung tại ĐHCĐ thường niên ngày 26/06/2020.

- Ban kiểm soát:

+ Bà Vũ Hoài Anh – Trưởng ban KS làm việc chuyên trách;



- + Ông Phạm Văn Chung – Thành viên BKS - là cán bộ Ban Đầu tư 4 SCIC;
- + Ông Nguyễn Minh Đức – Thành viên BKS - là cán bộ Ban kiểm soát rủi ro SCIC.

**- Ban điều hành:**

- + Ông Bùi Mạnh Hùng – Phó tổng giám đốc phụ trách chung đã miễn nhiệm chức vụ do đến tuổi nghỉ hưu từ 05/03/2021;
  - + Ông Vũ Dương Ngọc Duy – Phó tổng giám đốc đã miễn nhiệm và nghỉ hưu từ năm 2020;
  - + Ông Nguyễn Tiến Dũng – Phó tổng giám đốc đã miễn nhiệm kể từ ngày 01/12/2019 do yêu cầu phân công công tác.
  - + Ông Vũ Hải Vĩnh – Phó tổng giám đốc phụ trách Ban điều hành từ 05/03/2021;
  - + Ông Phạm Nguyên Anh – Phó tổng giám đốc bổ nhiệm từ tháng 10/2020;
  - + Ông Nguyễn Văn Đông – Phó tổng giám đốc ;
  - + Ông Nguyễn Trung Dũng - Kế toán trưởng.
- Tổng số lao động tại văn phòng Tổng công ty nhiệm kỳ 2017-2022 bình quân: 60 người.

**2.2. Các kết quả đạt được.**

**a. Tình hình chung.**

Giai đoạn 5 năm 2017-2022 tiếp tục là giai đoạn có nhiều khó khăn với hoạt động của Viettronics. Với truyền thống nhiều năm trong lĩnh vực sản xuất kinh doanh các sản phẩm điện tử dân dụng nên khi thị trường chuyển hướng sang các sản phẩm 4.0, tích hợp nhiều tính năng thông minh, ứng dụng trí tuệ nhân tạo, cùng với các chính sách hội nhập sâu rộng, Hiệp định thương mại tự do, thuế quan mà Việt Nam đang tham gia theo xu thế chung của thế giới và khu vực khiến cho sự cạnh tranh đến từ các nước trong khu vực/ lân cận ngày càng gay gắt. Tổng công ty đã gặp hàng loạt khó khăn trong công tác cơ cấu, thay đổi sản phẩm / lĩnh vực hoạt động để thích ứng với nhu cầu thị trường. Hoạt động sản xuất của Tổng công ty tại các đơn vị thành viên dần thu hẹp và mang lại hiệu quả thấp, thậm chí nhiều mặt hàng lĩnh vực phải thu hẹp, ưu tiên giải quyết tồn kho do không hiệu quả.

Hơn nữa, từ cuối 2019, sang năm 2020 và đặc biệt là trong năm 2021, ảnh hưởng nặng nề của đại dịch Covid 19, quy định giãn cách xã hội ... khiến chuỗi sản xuất toàn cầu đứt gãy, nhiều doanh nghiệp rất khó khăn trong việc duy trì sản xuất, thậm chí nhiều thời điểm bị dừng hoạt động do nhiều yếu tố khác nhau về nguyên vật liệu, con người, đơn hàng, hiệu quả hoạt động.

Trong khi đó, chi phí thuê đất, thuế đất có chiều hướng tăng cao, các chính sách ưu đãi về thuế, về tiền thuê đất rất khó tiếp cận để thụ hưởng khiến doanh nghiệp thêm khó khăn, chịu nhiều gánh nặng tài chính kéo giảm hiệu quả hoạt động.

Mặc dù có rất nhiều khó khăn về chủ quan và khách quan mang lại, Viettronics đã tìm mọi cách khắc phục, tập trung vào một số lĩnh vực kinh doanh có lợi thế, đã báo cáo khó khăn/ tồn tại trong các năm để trình ĐHCĐ xem xét thông qua... Kết quả tổng quan về hoạt động của Viettronics giai đoạn 2017-2022 như sau:

**b. Về kết quả sản xuất kinh doanh.**

**Biểu 1: Tổng hợp kết quả Doanh thu, Lợi nhuận tại Tổng công ty (2017- 2022)**

*Đơn vị tính: Triệu đồng*

TT	CHỈ TIÊU	Năm 2017		Năm 2018		Năm 2019		Năm 2020		Năm 2021	
		TH	Tỷ lệ đạt/KH	TH	Tỷ lệ đạt/KH	TH	Tỷ lệ đạt/KH	TH	Tỷ lệ đạt/KH	TH	Tỷ lệ đạt/KH
1	Tổng Doanh thu	255.037	85%	290.774	107%	303.741	101%	108.295	60%	174.351	142%
2	Lợi nhuận trước thuế	13.207	102%	14.004	99%	7.108	49%	(45.304)	-	4.343	144%

- Tổng doanh thu hàng năm có sự tăng trưởng năm sau cao hơn năm trước. Tỷ lệ tăng doanh thu bình quân trong 3 năm 2017-2019 xấp xỉ 9%/năm; đặc biệt giai đoạn khó khăn nhất do ảnh hưởng của dịch Covid-19 (2020-2021), Viettronics đã phấn đấu đạt tăng trên 40% doanh thu. Nguồn thu từ các lĩnh vực sản xuất kinh doanh trọng tâm của Tổng công ty gồm năng lượng công



ngành, công nghệ thông tin tăng mạnh so với các năm trước cho thấy hoạt động kinh doanh trực tiếp tại Tổng công ty đang phát triển ổn định.

c. Việc hoàn thiện hồ sơ pháp lý các khu nhà đất.

- Tại khu đất 15 Trần Hưng Đạo: Tổng công ty đã tiến hành làm việc cùng các sở ban ngành liên quan để thực hiện việc hoàn thiện nghĩa vụ pháp lý đối với khu nhà đất;

Hiện đang làm thủ tục để hoàn thiện việc sắp xếp cơ sở nhà đất theo quy định.

- Tại các khu nhà đất khác: Hiện Tổng công ty đang sử dụng, thực hiện các nghĩa vụ liên quan đúng mục đích, quy định/ quyết định hiện hành.

- Dự án E5 Cầu Giấy: Tổng công ty đã nộp hồ sơ xin chấp thuận chủ trương đầu tư trình các Sở Ban ngành và UBND TP Hà Nội xem xét phê duyệt.

d. Về hoạt động đầu tư.

- Từ cuối 2017, Viettronics tập trung vào Dự án sửa chữa, tân trang màn hình điện thoại thông minh hợp tác với Công ty TNHH DMVINA.

Đây là dự án hợp tác xây dựng và vận hành dây chuyền sửa chữa, tân trang màn hình điện thoại thông minh nhằm tiến tới trở thành một trong số các nhà cung ứng cho các hãng sản xuất điện thoại lớn trong nước và thế giới.

Kết quả hoạt động năm 2019, 2020 và 2021 của Công ty còn lỗ, tuy nhiên dự kiến hiệu quả hoạt động sẽ dần được cải thiện theo tính toán phương án đầu tư đã duyệt theo phân cấp. Công ty đang kiện toàn tổ chức bộ máy và tuyển dụng thêm lao động để nâng cao năng lực hoạt động, sẵn sàng đáp ứng yêu cầu trong chuỗi các nhà cung ứng (Vendor) chính thức của đối tác FDI lớn.

- Một số mục tiêu đầu tư khác như đầu tư cho trường VTC để tiếp tục tái cơ cấu, tăng cường hiệu quả hoạt động cho Trường VTC vẫn đang tiến hành. Tuy nhiên do trong thời gian qua chưa hội đủ các yếu tố cần thiết nên Tổng công ty chưa tiến hành đầu tư.

e. Hoạt động quản lý vốn đầu tư, tài chính.

BIỂU 2: Vốn góp của Tổng công ty tại các đơn vị thành viên

STT	Công ty	Địa chỉ	Lĩnh vực kinh doanh chính	Vốn thực góp	Tỷ lệ sở hữu	Ghi chú
1	Công ty CP Viettronics Tân Bình	Q Bình Thạnh – TPHCM	Sản xuất, kinh doanh sản phẩm điện tử	133.226.370.342	55,54%	
2	Công ty CP Viettronics Thủ Đức	Quận 9, TP Hồ Chí Minh	Sản xuất, kinh doanh sản phẩm điện tử	75.462.731.429	97,01%	
3	Công ty CP Điện tử Biên Hòa.	Quận 1 – TPHCM	Sản xuất, kinh doanh sản phẩm điện tử	35.073.921.193	51%	
4	Công ty CP Điện tử Bình Hòa.	Q Bình Thạnh – TPHCM	Sản xuất, kinh doanh sản phẩm điện tử	15.198.723.728	51%	
5	Công ty CP Công trình Viettronics	Q Cầu Giấy – Hà Nội	Cơ điện tòa nhà;	13.000.000.000	65%	
6	Công ty CP Viettronics Công nghiệp.	Q. Đống Đa – Hà Nội	Thiết kế, lắp đặt các công trình điện tử công nghiệp	27.557.000.000	92,47%	
7	Công ty TNHH DM Vina	KCN Bình Xuyên, Vĩnh Phúc	Sản xuất sản phẩm từ nhựa, linh kiện điện tử.	23.846.960.416	41,74%	
8	Công ty CP Máy tính và Truyền thông Việt Nam.	Q Ba Đình – Hà Nội	Sản xuất, kinh doanh sản phẩm điện tử, CNTT.	21.684.417.517	35,70%	
9	Công ty CP Viettronimex.	Quận 1 – TPHCM	Kinh doanh sản phẩm điện tử.	13.987.729.333	42,16%	
10	Công ty CP Cơ khí Điện tử Phú Thọ Hòa.	Q Tân Phú – TPHCM	Sản xuất, kinh doanh sản phẩm điện tử	2.278.518.130	33,77%	
11	Công ty CP Máy tính Việt Nam.	Quận 1 – TPHCM	Sản xuất, kinh doanh sản phẩm điện tử, CNTT.	895.348.195	28,52%	
12	Công ty Điện tử Y tế Kỹ thuật cao.	Hà Nội	Y tế kỹ thuật cao	1.276.595.137	49,00%	Đang tiến hành giải thể
	<b>Tổng cộng</b>			<b>363.488.315.420</b>		



Hội đồng quản trị, Ban điều hành Tổng công ty luôn xác định công tác quản lý phần vốn góp của Tổng công ty tại các doanh nghiệp là nhiệm vụ trọng tâm trong hoạt động của Tổng công ty. Trên cơ sở đề án tái cấu trúc và kế hoạch phát triển, Tổng công ty đã triển khai một số nội dung chủ yếu để nâng cao hiệu quả việc quản lý phần vốn góp tại đơn vị thành viên như:

- Thường xuyên kiện toàn đội ngũ cán bộ là người đại diện phần vốn góp của Tổng công ty tại các doanh nghiệp; sửa đổi bổ sung các quy chế, quy định nội bộ liên quan đến công tác quản lý phần vốn góp của Tổng công ty tại các doanh nghiệp phù hợp với sự thay đổi của Pháp luật. Ngoài ra, Tổng công ty cũng đẩy mạnh việc liên kết và hỗ trợ các công ty thành viên có vốn góp của Tổng công ty trong việc giải quyết các khó khăn về vốn, thị trường, quan hệ với các cơ quan ban ngành về cơ chế chính sách để các đơn vị hoàn thành các mục tiêu kế hoạch đề ra.

Nhằm tập trung nguồn vốn để phát triển các ngành, lĩnh vực hoạt động có tiềm năng và khả năng phát triển lâu dài, hiệu quả cao, tiếp tục lộ trình thoái vốn đầu tư tại một số doanh nghiệp hoạt động không hiệu quả hoặc có ngành nghề sản xuất kinh doanh không nằm trong định hướng phát triển của Tổng công ty. Theo đó:

- Năm 2019 Tổng công ty đã hoàn tất việc thoái vốn tại Công ty cổ phần Viettronics Đồng Đa. Việc tiến hành tổ chức đấu giá, chuyển nhượng cổ phần tại Viettronics Đồng Đa đã được tiến hành cẩn trọng, đúng quy trình/quy định, đảm bảo tính công khai, minh bạch, cạnh tranh về giá và các yêu cầu có liên quan của HĐQT Tổng công ty đề ra. Việc bàn giao, tổ chức các phần việc liên quan đã hoàn thành đảm bảo quyền lợi các bên và được công bố thông tin đúng quy định.

- Tại Công ty CP Điện tử y tế kỹ thuật cao AMEC: Tổng công ty có 1.276.595.137 đồng vốn góp (chiếm 49% vốn của đơn vị) tuy nhiên do nhiều lý do khác nhau hiện công ty chưa hoàn thiện được thủ tục giải thể và thu hồi phần vốn đầu tư về cho Tổng công ty.

#### f. Hoạt động tài chính.

Hoạt động tài chính của Tổng công ty chủ yếu là thu cổ tức từ các đơn vị có vốn góp và hoạt động tài chính/doanh thu khác. Doanh thu tài chính từ thu cổ tức và thu khác chiếm giai đoạn 2017-2022 bình quân chiếm xấp xỉ 10% trong cơ cấu doanh thu của Tổng công ty. Trong một vài năm gần đây hoạt động của các đơn vị có vốn góp của Tổng công ty đặc biệt là các công ty con có vốn góp trên 51% gặp rất nhiều khó khăn do các yếu tố đầu vào tăng cao, thị phần bị thu hẹp, sức cạnh tranh yếu dẫn đến hiệu quả kinh doanh hạn chế, nhiều đơn vị đã bị thua lỗ nên không chia được cổ tức cho cổ đông. Các khoản thu khác ở mức thấp do chính sách lãi suất, tiền tệ. Vì vậy doanh thu tài chính của Tổng công ty từ hai nguồn thu này có chiều hướng giảm dần.

Biểu 3: Hoạt động thu cổ tức, hoạt động tài chính khác

Đ/v: triệu đồng

TT	CHỈ TIÊU	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021
1	Cổ tức	17.355	13.410	13.339	8.819	15.003
2	Hoạt động tài chính khác	7.750	6.030	22.086	2.853	3.122
3	Tổng cộng DT tài chính	25.105	19.440	35.425	11.672	18.125
4	Tỷ lệ DT tài chính trên Tổng DT	9,84%	6,69%	11,66%	10,78%	10,40%

#### g. Tình hình chi trả cổ tức các năm 2017 - 2021:

Trên cơ sở kết quả hoạt động hàng năm, ĐHCĐ Viettronics hàng năm đã quyết nghị về mức cổ tức các năm như sau:

Biểu 4: Tỷ lệ cổ tức giai đoạn 2017- 2021 của Viettronics

Năm	2017	2018	2019	2020	2021
Tỷ lệ cổ tức (%VDL)	5%	-	-	-	

#### h. Hoạt động nghiên cứu phát triển khoa học công nghệ, sản phẩm.

Sản phẩm văn phòng điện tử đã được Tổng công ty ứng dụng cho hoạt động điều hành tại cơ quan Tổng công ty và bước đầu nhận được những phản hồi tích cực, hiện Tổng công ty đang



nghiên cứu áp dụng chuyển đổi số cho doanh nghiệp với quy mô và ứng dụng phù hợp với tình hình sản xuất của Tổng công ty.

Tổng công ty đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu phát triển khoa học công nghệ, bước đầu đã xây dựng nội dung cụ thể về việc thành lập, sử dụng Quỹ phát triển khoa học công nghệ. Tổng công ty đã và tiếp tục phát triển nghiên cứu trong một số chương trình như: Văn phòng điện tử tiến tới Cổng thông tin điện tử, tiếp tục chương trình Nghiên cứu thiết kế, chế tạo Hệ thống đỗ và trông xe tự động; Nghiên cứu hoàn thiện hệ thống thải tro xỉ nhà máy nhiệt điện, tối ưu hoá hệ thống thổi bụi qua đó nâng cao hiệu suất lò hơi cho các nhà máy điện, nghiên cứu cải tạo các hệ thống này mở rộng đối tượng khách hàng trong lĩnh vực năng lượng.

i. Về công tác tổ chức bộ máy- nhân sự, lao động – tiền lương.

Từ đầu nhiệm kỳ III đến nay, Tổng công ty tiếp tục kiện toàn bộ máy tổ chức – lao động từng Ban/bộ phận chức năng để phát huy được năng lực của từng cá nhân người lao động và tinh thần tập thể trong mọi hoạt động của Tổng công ty.

Trong Ban Điều hành Tổng công ty có sự phân công cụ thể về lĩnh vực chịu trách nhiệm điều hành đối với từng cán bộ.

Nhiệm kỳ 2017-2022, nhân sự lãnh đạo, quản lý và điều hành Tổng công ty có sự thay đổi do yêu cầu phân công công tác, tất cả các sự thay đổi này đều được thông qua theo thẩm quyền và công bố thông tin theo quy định.

- Công tác nhân sự liên quan đến quyền của Đại hội đồng cổ đông:

+ Ngày 17/11/2017. Tổng công ty tổ chức ĐHCĐ bất thường để thông qua điều lệ bổ sung sửa đổi; Hoàn thiện đăng ký doanh nghiệp điều chỉnh, theo đó ông Lê Thanh Tuấn – Chủ tịch HĐQT là người đại diện theo pháp luật của Tổng công ty.

+ Tại ĐHCĐ năm 2020, ngày 26/6/2020: Miễn nhiệm Thành viên, Phó Chủ tịch HĐQT đối với ông Lưu Hoàng Long; Bầu bổ sung 2 thành viên HĐQT: Ông Vũ Hải Vĩnh và Ông Nguyễn Văn Đông.

Nhiệm kỳ 2017-2022, Tổng công ty đã kịp thời sửa đổi bổ sung Điều lệ (năm 2018, 2020 và 2021) phù hợp với những thay đổi của Luật Doanh nghiệp và các quy định có liên quan của pháp luật. Tổng công ty cũng đã cập nhật các quy định mới của pháp luật trong sửa đổi bổ sung và xây dựng mới các quy chế nội bộ để tăng cường công tác quản trị của Tổng công ty: Quy chế quản trị nội bộ Tổng công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị, Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát, Quy chế quản lý phần vốn của Tổng công ty đầu tư vào các doanh nghiệp khác – Quy chế người đại diện, Quy chế tài chính, Quy chế tiền lương,...

Trong nhiệm kỳ vừa qua, Tổng công ty đã kiện toàn bộ máy hoạt động gồm các Ban chức năng và Bộ phận chuyên môn tham mưu, giúp việc cho Ban Điều hành góp phần thực hiện các kế hoạch SXKD, đạt được các kết quả như báo cáo.

Tổng số lao động và thu nhập bình quân người lao động của Tổng công ty giai đoạn 2017-2022 như sau:

Biểu 5: Lao động và thu nhập bình quân tại Tổng công ty các năm 2017 đến hết 2021.

Năm	2017	2018	2019	2020	2021
Tổng số lao động bình quân (người)	63	59	57	52	55
Thu nhập BQ (triệu đồng/người/tháng)	6,9	8,1	8,0	9,4	12

Biểu 6: Cơ cấu trình độ lao động tại thời điểm 31/12/2021

STT	Trình độ được đào tạo	Số lượng (người)	Tỷ lệ
1	Trên đại học	14	23%
2	Đại học	38	62 %
3	Cao đẳng, Trung cấp	2	3 %



4	Sơ cấp và Công nhân kỹ thuật	07	11 %
	<b>Tổng số:</b>	<b>61</b>	<b>100%</b>

### 2.3. Kết quả hoạt động tại các đơn vị thành viên có vốn góp của Tổng công ty trong giai đoạn 2017-2022.

#### a. Tổng quan.

Tính đến ngày 31/12/2021, Tổng công ty có vốn góp tại 12 doanh nghiệp, trong đó:

- 06 doanh nghiệp là công ty cổ phần và có vốn góp của Viettronics trên 50 % vốn điều lệ trở lên: VTB, VTD, Belco, VBH, VNC và VCN;

- 04 công ty cổ phần có vốn góp của Viettronics chiếm từ trên 28% đến dưới 50% vốn điều lệ: Viettronimex, Phú Thọ Hòa, CMT và Vietcom

- 02 công ty liên doanh là các Công ty trách nhiệm hữu hạn, vốn góp của Viettronics chiếm trên 41% đến dưới 50% vốn điều lệ: DMVINA và Amec.

Trong số 12 doanh nghiệp có vốn đầu tư của Viettronics, có 03 doanh nghiệp có cổ phiếu niêm yết trên sàn giao dịch chứng khoán:

- Công ty cổ phần Viettronics Tân Bình (VTB) mã chứng khoán VTB – sàn HOSE,
- Công ty cổ phần Điện tử Bình Hòa (VBH) và Công ty cổ phần điện tử Biên Hòa (Belco) mã chứng khoán lần lượt là VBH và BEL – giao dịch trên Upcom.

#### b. Tình hình sản xuất kinh doanh giai đoạn 2017-2022.

Giai đoạn 2017-2022, hoạt động của các doanh nghiệp có vốn góp của Tổng công ty mặc dù đã có nhiều thay đổi do cơ cấu lại sản phẩm ngành hàng sản xuất kinh doanh nhưng nói chung hầu hết các doanh nghiệp chưa có sự phát triển đột phá. Cơ cấu tổng doanh thu của các doanh nghiệp bao gồm doanh thu hoạt động công nghiệp, doanh thu dịch vụ cho thuê khai thác mặt bằng và doanh thu từ hoạt động tài chính. Hoạt động sản xuất công nghiệp của các doanh nghiệp mang lại doanh thu cao nhưng lợi nhuận thu được đạt tỷ trọng thấp trong cơ cấu lợi nhuận hàng năm của doanh nghiệp. Một số các doanh nghiệp có lợi thế lớn về mặt bằng nhà xưởng, đã tận dụng khai thác các lợi thế này để mang lại lợi nhuận bù đắp cho sự sụt giảm của hoạt động sản xuất công nghiệp do chưa tìm ra hướng đi mới cho sản xuất.

- Hoạt động của một số doanh nghiệp có vai trò chủ lực trong giai đoạn 2017-2022 như sau:

+ Công ty cổ phần Điện tử Tân Bình (VTB): đã tích cực nghiên cứu đầu tư ứng dụng các công nghệ mới trong lĩnh vực tin học truyền thông để nâng cao tính cạnh tranh cho các dòng sản phẩm truyền thống như tivi, video, và các sản phẩm điện tử dân dụng khác; VTB cũng tích cực tìm kiếm và hợp tác với các đối tác mới để cho ra các sản phẩm có tính cạnh tranh trên thị trường như Hợp tác với SkyWorth – SkyWorth là một tập đoàn đa quốc gia được thành lập vào năm 1988 tại Hồng Kông với thế mạnh về nghiên cứu các thiết bị kỹ thuật số điện tử (LCD, LED TV, đầu thu kỹ thuật số, thiết bị AV, thiết bị an ninh) trên thị trường trong nước và quốc tế. Trong giai đoạn khó khăn nhất do ảnh hưởng của dịch Covid-19, VTB đã kịp thời đưa vào sản xuất sản phẩm khẩu trang y tế vừa đáp ứng kịp thời nhu cầu thị trường vừa giúp cho Công ty vượt qua những khó khăn trước mắt về việc làm và thu nhập cho người lao động. Cho đến nay VTB vẫn là doanh nghiệp mang lại cổ tức chiếm tỷ trọng cao nhất trong thu cổ tức của Tổng công ty.

+ Các Công ty như Belco và VTD vẫn chưa nghiên cứu được sản phẩm mới có tính cạnh tranh cao để đưa vào sản xuất trong khi vẫn còn tồn đọng một lượng khá lớn các sản phẩm sản xuất từ nhiều năm trước hiện rất khó tiêu thụ do công nghệ lạc hậu không còn phù hợp với thị trường tiêu dùng hiện nay.

Công ty Belco mặc dù chưa tìm được hướng đi cho sản xuất nhưng giai đoạn 2017-2022 Belco cũng đã có rất nhiều nỗ lực, cố gắng trong việc tái cơ cấu toàn diện hoạt động của Công ty. Kết quả đến hết 2018 công ty đã bù đắp được toàn bộ số lỗ lũy kế từ nhiều năm trước và bắt đầu có cổ tức với tỷ lệ từ 10-15% VDL từ năm 2019 đến nay.

Công ty cổ phần Viettronics Thủ Đức (VTD) kết quả hoạt động còn khó khăn nhưng số lỗ hàng năm cũng đã giảm dần.



+ Công ty cổ phần Điện tử Bình Hòa (VBH) là Công ty chuyên về sản xuất, gia công linh kiện phụ trợ cho thị trường trong nước và xuất khẩu. Mặc dù là lĩnh vực được Nhà nước có nhiều ưu đãi tạo điều kiện phát triển nhưng do VBH còn tiềm ẩn nhiều khó khăn như công nghệ cũ, lạc hậu trong khi thiếu vốn đầu tư, đơn hàng phụ thuộc vào các đối tác... nên hoạt động của Công ty không thu được lợi nhuận cao trong giai đoạn 2017-2022. Ảnh hưởng do dịch bệnh Covid-19 tác động nặng nề đến hoạt động của VBH do hầu hết các đối tác của công ty cũng gặp rất nhiều khó khăn cũng như các chi phí Logistic liên quan đến xuất nhập khẩu của công ty tăng rất cao. Tuy nhiên VBH cũng đã tìm mọi cách khắc phục khó khăn để duy trì và phát triển sản xuất. Sau thời gian thua lỗ liên tục (2014-2016), từ năm 2017 đến nay VBH đã thu được lãi, năm sau cao hơn năm trước và bù đắp dần cho khoản lỗ lũy kế của Công ty.

- Các công ty có vốn góp chi phối còn lại (VCN, VNC) là hai doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực dịch vụ cung cấp thiết bị điện dân dụng cho các tòa nhà và điện công nghiệp. Hai doanh nghiệp hiện đang gặp nhiều khó khăn trong hoạt động do khả năng cạnh tranh còn thấp trước hàng loạt các doanh nghiệp lớn trong nước và nước ngoài cùng lĩnh vực. VCN chuyên về các dự án thủy điện – hiện đang rất khó khăn về vốn và lao động.

- Các công ty có vốn góp không chi phối của Viettronics như: Viettronimex, CMT là những doanh nghiệp hoạt động chủ yếu trong lĩnh vực kinh doanh thiết bị điện dân dụng, máy văn phòng, các sản phẩm công nghệ thông tin và khai thác cho thuê mặt bằng. Công ty Cơ khí điện tử Phú Thọ Hòa (Viemco) là doanh nghiệp chuyên về sản xuất các sản phẩm cơ khí và sản phẩm nhựa. Công ty cổ phần Máy tính và Truyền thông (Vietcom) nhiều năm gần đây chuyên về dịch vụ khai thác lợi thế mặt bằng, cho thuê văn phòng.

+ Hoạt động của các công ty Viettronimex, CMT nhìn chung giai đoạn 2017-2022 không có nhiều biến động lớn. Kết quả về lợi nhuận của Viettronimex, CMT khá ổn định, cổ tức của hai doanh nghiệp này luôn duy trì hàng năm từ 12-17%/VĐL.

+ Viemco và Vietcom trong giai đoạn 2017-2022 hoạt động chưa có nhiều khởi sắc so với giai đoạn 2012-2017 do chịu ảnh hưởng nhiều từ biến động của kinh tế trong nước. Viemco chuyên về hoạt động sản xuất nên gặp nhiều khó khăn khi các chi phí về nguyên vật liệu, nhân công tăng trong bối cảnh ảnh hưởng của dịch bệnh; Vietcom nguồn thu chủ yếu từ cho thuê mặt bằng và lãi tiền gửi ngân hàng nên Doanh thu cũng sụt giảm khi lãi suất tiền gửi giai đoạn vừa qua hạ thấp và các đối tác thuê mặt bằng cũng gặp nhiều khó khăn trong hoạt động kinh doanh/dịch vụ.

### 3. Những khó khăn, tồn tại.

Ngay từ đầu nhiệm kỳ III, Tổng công ty đã xác định mục tiêu của nhiệm kỳ là tái cấu trúc toàn bộ từ bộ máy tổ chức đến cơ cấu lại các ngành, lĩnh vực hoạt động sản xuất kinh doanh tại Tổng công ty cũng như tại các doanh nghiệp có vốn góp.

So với kế hoạch về các chỉ tiêu SXKD chủ yếu, kết quả hoạt động giai đoạn 2017-2022 nhìn tổng thể có thể nhận thấy một số nguyên nhân làm giảm hiệu quả hoạt động, chưa đạt kết quả dự kiến trong kế hoạch nhiệm kỳ như sau:

- Viettronics và các đơn vị thành viên chưa có sản phẩm chủ đạo cho hoạt động sản xuất kinh doanh, thích ứng với tình hình mới như những biến động nêu trên.

- Các dự án kinh doanh cũng chủ yếu tập trung vào lĩnh vực điện công nghiệp, cơ điện tòa nhà và phải cạnh tranh với nhiều doanh nghiệp mạnh trên thị trường trong khi đó biên lợi nhuận không cao, sức cạnh tranh kém và chịu nhiều ảnh hưởng từ chính sách đầu tư công.

- Dịch bệnh Covid hoành hành và các ảnh hưởng sâu rộng như phân tích nêu trên.

- Chi phí tiền thuê đất, thuế đất tăng cao khiến chi phí doanh nghiệp phải chịu tăng lên trong khi thời hạn thuê đất của nhiều khu nhà đất gần hết hạn, việc gia hạn, xin ký hợp đồng thuê đất mới gặp nhiều khó khăn do chính sách vĩ mô, quy hoạch và nhiều rào cản khác, làm cản trở việc tìm kiếm, khai thác tối đa hoặc lợi ích doanh nghiệp từ lợi thế nhà xưởng, mặt bằng.

- Lợi nhuận thu được từ đầu tư vốn vào các doanh nghiệp khác cũng dần giảm sút do các doanh nghiệp đều chủ yếu hoạt động trong lĩnh vực sản xuất kinh doanh các sản phẩm điện tử dân dụng không có nhiều lợi thế cạnh tranh, một số đơn vị không có nhiều hoạt động sản xuất kinh doanh trực tiếp.

- Vốn đầu tư của Viettronics chủ yếu nằm tại các đơn vị có vốn góp (trên 80%) do đó một mặt nguồn vốn hoạt động kinh doanh trực tiếp còn hạn chế, một mặt khi các doanh nghiệp có vốn góp hoạt động không hiệu quả hoặc giá cổ phiếu biến động sẽ gây ảnh hưởng lớn tới kết quả hoạt động của Tổng công ty.



- Việc Tổng công ty nằm trong danh mục thoái vốn của SCIC là rào cản không nhỏ về tâm lý, thực tiễn trong hoạt động điều hành/ thực hiện sản xuất kinh doanh của Tổng công ty.

## **PHẦN 2: KẾ HOẠCH SXKD CỦA TỔNG CÔNG TY GIAI ĐOẠN 2022-2027**

### **1. Mục tiêu tổng quát.**

Tổng công ty phát triển đa dạng, linh hoạt về sản phẩm dịch vụ, tăng cường hiệu quả hoạt động, đẩy mạnh lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính gồm: Điện tử Dân dụng và Công nghiệp, Cơ điện tòa nhà, Thiết bị Y tế, Công nghiệp phụ trợ; Linh hoạt về cơ cấu ngành nghề tạo hiệu quả cao.

### **2. Mục tiêu cụ thể.**

2.1. Phát triển Tổng công ty và các công ty thành viên trong lĩnh vực kinh doanh chính của mình, bao gồm:

- Điện tử Dân dụng, Năng lượng và Công nghiệp;
- Cơ điện tòa nhà;
- Thiết bị Y tế
- Công nghiệp phụ trợ;
- Các hoạt động, lĩnh vực, ngành hàng khác phù hợp tình hình, có hiệu quả kinh tế cao.

2.2. Kế hoạch 2022-2027 tập trung vào một số nội dung gồm:

- Tập trung nghiên cứu phát triển các sản phẩm dịch vụ phù hợp thực tiễn hoạt động, có tính ứng dụng cao, thiết thực và mang lại hiệu quả kinh tế.
- Tái cấu trúc nguồn vốn, tập trung đánh giá/ phân loại doanh nghiệp và thoái vốn gắn với xây dựng chiến lược đầu tư/ kinh doanh để nâng cao hiệu quả hoạt động của Tổng công ty.
- Nghiên cứu các giải pháp để tiếp tục tái cấu trúc lĩnh vực giáo dục để nâng cao hiệu quả hoạt động cho trường Cao đẳng Công nghệ Viettronics (Trường VTC).

2.3. Mục tiêu về doanh thu và lợi nhuận

- Phấn đấu tăng trưởng về Doanh thu tăng 15%/năm, lợi nhuận trước thuế hàng năm tăng trưởng ở mức 6,5-7%. Phấn đấu kể từ năm 2023 trở đi, Tổng công ty có thể duy trì mức lợi nhuận để chi trả cổ tức cho cổ đông ở mức trung bình 5% -10%/ vốn điều lệ.

### **3. Giải pháp thực hiện.**

3.1. Phân công triển khai/ phối hợp thực hiện.

Để thực hiện thành công kế hoạch của Tổng công ty theo các mục tiêu đề ra, Tổng công ty là đầu mối triển khai thực hiện, kết hợp với từng công ty thành viên và công ty liên kết để triển khai từng sản phẩm cụ thể.

Hội đồng quản trị Tổng công ty bổ nhiệm ông Vũ Hải Vĩnh giữ chức Tổng Giám đốc Tổng công ty kể từ ngày 23/06/2022.

3.2. Tái cấu trúc nguồn vốn đầu tư của Tổng công ty.

Tổng công ty cần tái cấu trúc để tập trung nguồn lực để triển khai mục tiêu đầu tư, tăng cường nguồn vốn để phát triển sản xuất kinh doanh hoặc theo chiến lược trung hạn, Tổng công ty lập danh mục các công ty không phù hợp với định hướng, hoặc không đáp ứng về công tác điều hành để thoái vốn, thu hồi nguồn lực tập trung lại về Tổng công ty. Thực hiện theo hướng:

- Các công ty Tổng công ty không nắm giữ phần vốn góp chi phối, đồng thời hoạt động không hiệu quả hoặc không có các ngành hàng, lĩnh vực hoạt động trong định hướng chính của Tổng công ty sẽ tiến hành thoái vốn.

- Nghiên cứu /thành lập mới hoặc góp vốn tại một số công ty theo hướng phù hợp với các dự án đầu tư đã dự kiến, thực hiện các dự án đầu tư có hiệu quả kinh tế cao, được phê duyệt chủ trương theo thẩm quyền cụ thể.

- Có thể tăng cường đầu tư bổ sung vốn tại một số đơn vị hoạt động có hiệu quả hoặc theo chủ trương được duyệt cụ thể.

- Rà soát, thực hiện phương án đầu tư hợp lý theo thẩm quyền để tái cấu trúc lĩnh vực giáo dục, nâng cao hiệu quả hoạt động của Trường VTC.

Danh mục các công ty sẽ thoái vốn, hoặc giữ lại tại Phụ lục số 03 – Cơ cấu vốn đầu tư tại doanh nghiệp khác của Tổng công ty giai đoạn 2022-2027.

3.3. Định hướng hoạt động khoa học công nghệ.



Trên cơ sở nghiên cứu thị trường và các cơ chế, chính sách từng thời kỳ có liên quan phù hợp với lĩnh vực kinh doanh theo định hướng của Tổng công ty, dự kiến Tổng công ty định hướng nâng cao năng lực khoa học công nghệ, kỹ thuật của Tổng công ty và các đơn vị thành viên. Đi theo hướng làm chủ công nghệ, kỹ thuật sản xuất, tham gia vào chuỗi cung ứng toàn cầu của các tập đoàn như Samsung, Apple hoặc các Vendor cấp 1, chú trọng tham gia vào lĩnh vực công nghiệp hỗ trợ. Các sản phẩm mới của Tổng công ty nghiên cứu, thực hiện phải là các sản phẩm công nghệ cao, phù hợp với định hướng chung của Chính phủ, các Bộ ngành đề ra.

Trên cơ sở đó, Tổng công ty thành lập các Chương trình, dự án sản xuất các sản phẩm định hướng chiến lược.

### 3.4. Các giải pháp khác.

Ngoài các biện pháp như trên, Tổng công ty sẽ nỗ lực thực hiện các nội dung như sau:

- Chú trọng công tác luân chuyển cán bộ để nâng cao trình độ, thúc đẩy từng cá nhân, bộ phận có sự thi đua, tự hoàn thiện tạo môi trường cạnh tranh lành mạnh trong doanh nghiệp;

- Xây dựng quy chế, quy định, cơ chế thực hiện phù hợp với từng giai đoạn phát triển.

Xây dựng cơ chế hợp lý để thuê chuyên gia, cộng tác viên đặc thù cho từng loại hình công việc đòi hỏi đáp ứng nhu cầu công việc và mặt bằng chung xã hội.

Trên đây là toàn bộ nội dung tổng kết hoạt động giai đoạn 2017-2022 và kế hoạch hoạt động 2022-2027 của Ban điều hành Tổng công ty.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- CBTT;
- HĐQT, BKS;
- Lưu VT, KHĐT.

**PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC PHỤ TRÁCH**



**Vũ Hải Vĩnh**



**Phụ lục số 1: Kết quả SXKD của Tổng công ty và các đơn vị thành viên 2017 – 2021**

(Kèm theo báo cáo số .....BC/ĐT-KHĐT ngày ...../06/2022)

TT	Tên đơn vị	Doanh thu					Lợi nhuận trước thuế					Cổ tức các năm (%)				
		Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2017	2018	2019	2020	2021
II	<b>CÔNG TY CỔ VỐN GÓP CHI PHỐI</b>															
1	BELCO	23.770	20.728	20.707	25.013	25.310	49	3.681	19.677	7.064	9.030	-	-	10	10	10
2	VTD	144.400	193.149	55.652	16.300	18.750	13	-2.554	-1.944	-4.665	-150	-	-	-	-	-
3	VTB	745.290	387.061	149.056	103.450	149.200	20.760	16.464	8.965	9.389	8.170	15	15	5	15	10
4	VBH	60.876	56.996	56.999	49.428	71.193	401	1.993	2.050	1.218	1.398	-	-	-	-	-
5	VCN	13.390	2.270	2.073	4.934	255	14	-842	-288	-369	-542	-	-	-	-	-
6	VNC	101.886	25.582	28.138	26.882	34.140	784	-2.523	-1.798	-1.534	-634	-	-	-	-	-
7	VĐĐ*	5.110	3.934				180	-6.620				5	-	-	-	-
III	<b>CÔNG TY CỔ VỐN GÓP KHÔNG CHI PHỐI</b>															
1	VIEMCO	19.860	19.990	18.890	16.305	14.630	1.750	1.540	-2.138	141	55	12	15	-	-	-
2	Viettronimex	32.958	30.167	31.900	33.143	34.660	6.236	6.500	6.500	6.660	6.500	17	17	17	17	15
3	Vietcom	11.483	12.202	13.170	10.776	9.316	3.154	4.100	1.734	-287	-256	3	5	2,2	-	-
4	CMT	24.550	23.600	24.300	21.116	17.260	617	605	535	499	370	15	15	13,2	13,2	13
5	DM Vina					8.200			-7.837	-12.500		-	-	-	-	-

Ghi chú: (\*) Tổng công ty đã thoái vốn tại Viettronics Đồng Đa (VĐĐ) từ 2019;



Phụ lục số 2

Kết quả thu cổ tức của Tổng công ty tại các đơn vị có vốn góp (2017-2021)

(Kèm theo báo cáo số .....BC/ĐT-KHĐT ngày ...../06/2022)

Đơn vị tính: Nghìn đồng

STT	Tên Công ty	Cổ tức năm 2016 nhận năm 2017		Cổ tức năm 2017 nhận năm 2018		Cổ tức năm 2018 nhận năm 2019		Cổ tức năm 2019 nhận năm 2020		Cổ tức năm 2020 nhận năm 2021	
		Tỷ lệ %	Số tiền nhận được	Tỷ lệ %	Số tiền nhận được	Tỷ lệ %	Số tiền nhận được	Tỷ lệ %	Số tiền nhận được	Tỷ lệ %	Số tiền nhận được
1	VĐĐ	8,0%	898.800	5,0%	561.800	-	-	-	-	-	-
2	VTD	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
3	VBH	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
4	VTB	20,0%	13.309.920	15,0%	9.982.440	15,0%	9.982.440	5,0%	3.327.480	15,0%	9.982.440
5	BELCO	-	-	-	-	-	-	10,0%	3.060.000	10,0%	3.060.000
6	VNC	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
7	VCN	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
1	VIETCOM	4,5%	963.900	3,0%	642.600	5,0%	1.071.000	2,2%	471.240	0,0%	-
2	VIETRONIMEX	17,0%	1.847.713	17,0%	1.847.713	17,0%	1.847.713	17,0%	1.847.713	17,0%	1.847.713
3	VIEMCO	10,0%	206.650	12,0%	247.980	15,0%	309.975	-	-	-	-
4	CMT	15,0%	128.325	15,0%	128.325	15,0%	128.325	13,2%	112.926	13,2%	112.926
5	AMEC	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
6	DM VINA	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
	<b>Tổng Cộng</b>		<b>17.355.308</b>		<b>13.410.858</b>		<b>13.339.453</b>		<b>8.819.359</b>		<b>15.003.079</b>



**Phụ lục số 03**

**Cơ cấu vốn đầu tư tại doanh nghiệp khác của Tổng công ty  
giai đoạn 2022-2027**

(Kèm theo báo cáo số .....BC/ĐT-KHĐT ngày...../06/2022)

**A. Danh mục các doanh nghiệp Tổng công ty nắm giữ vốn góp chi phối.**

1. Công ty cổ phần Viettronics Tân Bình: Vốn điều lệ hiện tại là 119,82 tỷ trong đó Tổng công ty đã đầu tư 66,549 tỷ chiếm 55,54 %.

Tổng công ty sẽ tiếp tục đầu tư theo các chương trình, dự án sản phẩm, chiến lược đầu tư trung hạn do ĐHCĐ đơn vị phê duyệt.

2. Công ty cổ phần Điện tử Bình Hòa: Vốn điều lệ hiện tại là 29 tỷ trong đó Tổng công ty đã đầu tư 14,790 tỷ chiếm 51 %.

Tổng công ty sẽ tiếp tục đầu tư theo các chương trình, dự án sản phẩm, khuyến khích hỗ trợ các sản phẩm sản xuất công nghiệp phụ trợ.

3. Công ty cổ phần Điện tử Biên Hòa: Vốn điều lệ hiện tại là 60 tỷ trong đó Tổng công ty đã đầu tư 30,600 tỷ chiếm 51 %.

Tổng công ty sẽ tiếp tục đầu tư theo các chương trình, dự án đầu tư trung hạn do ĐHCĐ phê duyệt

4. Công ty cổ phần Công trình Viettronics: Vốn điều lệ là 20 tỷ trong đó Tổng công ty chiếm tỷ lệ 65 %.

Tổng công ty tiếp tục nắm giữ vốn để triển khai SXKD lĩnh vực Năng lượng – Công nghiệp.

5. Công ty TNHH DMVINA: Vốn điều lệ hiện tại là 91,688 tỷ trong đó Tổng công ty đã đầu tư 38,270 tỷ chiếm 41,74 %.

Tổng công ty tiếp tục đầu tư để nắm giữ vốn chi phối, triển khai lĩnh vực Sản xuất, gia công cho các tập đoàn FDI trong lĩnh vực màn hình.

6. Trường Cao đẳng Công nghệ Viettronics: Tổng công ty xem xét phương án đầu tư trên cơ sở đề án tái cấu trúc lĩnh vực giáo dục, tăng cường hiệu quả hoạt động được duyệt theo thẩm quyền.

**Ghi chú:** Tùy thuộc vào kết quả hoạt động của các đơn vị trong lĩnh vực được phân công, Tổng công ty có thể xem xét điều chỉnh về khả năng thoái vốn/ tăng vốn hoặc nắm giữ phù hợp mục tiêu chung.

**B. Danh mục các doanh nghiệp mà Tổng công ty sẽ thoái phần vốn góp.**

1. Công ty cổ phần Máy tính và Truyền thông Việt Nam: Vốn điều lệ hiện tại là 60 tỷ trong đó Tổng công ty đã đầu tư 21,420 tỷ chiếm 35,7 %.

2. Công ty cổ phần Viettronimex: Vốn điều lệ hiện tại là 25,780 tỷ trong đó Tổng công ty đã đầu tư 10,868 tỷ chiếm 42,16 %.

3. Công ty cổ phần Máy tính Việt Nam: Vốn điều lệ hiện tại là 3 tỷ trong đó Tổng công ty đã đầu tư 855,5 triệu chiếm 28,52%.

4. Công ty cổ phần Cơ khí Điện tử Phú Thọ Hòa: Vốn điều lệ hiện tại là 6,119 tỷ trong đó Tổng công ty đã đầu tư 2,066 tỷ chiếm 33,77 %.

**C. Danh mục các đơn vị đầu tư linh hoạt: Tổng công ty sẽ điều chỉnh hình thức sở hữu tùy điều kiện cụ thể**

1. Công ty cổ phần Viettronics Thủ Đức: Vốn điều lệ hiện tại là 69 tỷ trong đó Tổng công ty đã đầu tư 66,937 tỷ chiếm 97,01 %.



Tổng công ty sẽ tiếp tục đầu tư theo các chương trình, dự án sản phẩm, chiến lược đầu tư trung hạn do ĐHCĐ đơn vị phê duyệt. Tuy nhiên có thể xem xét phương án thoái bớt 1 phần vốn góp cho nhà đầu tư chiến lược và Tổng công ty vẫn giữ tỷ lệ chi phối (trên 50%/Vốn điều lệ).

2. Công ty cổ phần Viettronics Công nghiệp: Vốn điều lệ hiện tại là 29,801 tỷ trong đó Tổng công ty đã đầu tư 27,557 tỷ chiếm 92,47 %.

Tổng công ty phân công triển khai SXKD lĩnh vực Năng lượng – Công nghiệp. Chú trọng công tác lành mạnh hóa tài chính, giải quyết các tồn đọng hiện có tại đơn vị.

3. Công ty Điện tử y tế Kỹ thuật cao AMEC: Vốn điều lệ là 5,869 tỷ đồng trong đó vốn Tổng công ty đã đầu tư là 1,276 tỷ chiếm 49%.

Trong thời gian tới, Tổng công ty tập trung giải quyết hoàn thành thủ tục giải thể công ty.

*Ghi chú: Khi Viettronics thực hiện thoái vốn hoặc đầu tư thêm tại các doanh nghiệp, Ban điều hành sẽ trình duyệt phương án cụ thể theo phân cấp thẩm quyền.*







**TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN  
ĐIỆN TỬ VÀ TIN HỌC VIỆT NAM**  
Số 01 TTTr/ĐT-BKS

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 26 tháng 3 năm 2022

### **TỜ TRÌNH**

**V/v: Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát Tổng công ty cổ phần Điện tử và Tin học Việt Nam năm 2021 và nhiệm kỳ 2017-2022**

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông  
Tổng công ty cổ phần Điện tử và Tin học Việt Nam**

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam ngày 17/6/2020.*

*Căn cứ Điều lệ Tổng công ty cổ phần Điện tử và Tin học Việt Nam ngày 27/4/2021.*

*Căn cứ Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Tổng công ty cổ phần Điện tử và Tin học Việt Nam ngày 27/4/2021.*

Ban kiểm soát Tổng công ty cổ phần Điện tử và Tin học Việt Nam kính trình Đại hội đồng cổ đông Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát Tổng công ty cổ phần Điện tử và Tin học Việt Nam năm 2021 và nhiệm kỳ 2017-2022 ngày 26 tháng 3 năm 2022.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Trân trọng!

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- HĐQT, BĐH Viettronics
- Ban tổ chức ĐHCĐ Viettronics
- Lưu: VT, BKS Viettronics.

**TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**

**Vũ Hoài Anh**





TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN  
ĐIỆN TỬ VÀ TIN HỌC VIỆT NAM  
BAN KIỂM SOÁT

Số BC/ĐT-BKS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 26 tháng 3 năm 2022

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT  
TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN TỬ VÀ TIN HỌC VIỆT NAM  
NĂM 2021 VÀ NHIỆM KỲ 2017- 2022**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông  
Tổng công ty cổ phần Điện tử và Tin học Việt Nam

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Điều lệ Tổng công ty cổ phần Điện tử và Tin học Việt Nam ngày 27/4/2021;
- Căn cứ Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Tổng công ty cổ phần Điện tử và Tin học Việt Nam ngày 27/4/2021.

Ban kiểm soát Tổng công ty cổ phần Điện tử và Tin học Việt Nam xin trân trọng báo cáo Đại hội đồng cổ đông hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021 và nhiệm kỳ 2017 - 2022 như sau:

**I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2021:**

**1. Các hoạt động chính của Ban kiểm soát trong năm 2021:**

- Giám sát việc tuân thủ Pháp luật, Điều lệ Tổng công ty, nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, nghị quyết Hội đồng quản trị của Hội đồng quản trị và Ban điều hành trong việc quản lý, điều hành Tổng công ty năm 2021.
- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Thẩm định các Báo cáo tài chính hàng quý và Báo cáo tài chính năm 2021 của Tổng công ty nhằm đánh giá tính trung thực và hợp lý của các số liệu tài chính, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán và các chính sách, quy định pháp luật có liên quan.
- Lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY là tổ chức kiểm toán độc lập được UBCKNN chấp thuận kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021 là đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021 của Tổng công ty theo uỷ quyền của Đại hội đồng cổ đông.
- Kiểm tra và báo cáo một số vấn đề theo yêu cầu của cổ đông Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước (SCIC).
- Tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị, Ban điều hành Tổng công ty.
- Tham gia ý kiến đóng góp trong việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ và các quy chế, quy định nội bộ của Tổng công ty.

**Tổng kết các cuộc họp của Ban kiểm soát:**

Năm 2021 Ban kiểm soát đã họp 05 phiên, phát hành 04 báo cáo của Ban kiểm soát. Nội dung các cuộc họp đều được lập thành biên bản họp. Báo cáo của Ban kiểm soát gửi cổ đông SCIC, gửi Hội đồng quản trị và Ban điều hành Tổng công ty đều được các thành viên Ban kiểm soát nhất trí thông qua. Cụ thể:



TT	Ngày/ tháng/ năm	Số Biên bản	Nội dung
1	02/02/2021	Số 29 BB/ĐT-BKS	Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát gửi cổ đông Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước (SCIC).
2	05/04/2021	Số 30 BB/ĐT-BKS	Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2020 và thông qua Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Tổng công ty cổ phần Điện tử và Tin học Việt Nam.
3	10/05/2021	Số 31 BB/ĐT-BKS	Thông qua lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn UHY là đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021 của Tổng công ty theo uỷ quyền của Đại hội đồng cổ đông.
4	29/09/2021	Số 32 BB/ĐT-BKS	Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát quý 1/2021 và 6 tháng năm 2021.
5	16/11/2021	Số 33 BB/ĐT-BKS	Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát quý III năm 2021.

## 2. Kết quả kiểm tra, giám sát của Ban kiểm soát năm 2021:

### 2.1 Về kết quả sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính của Tổng công ty:

a/ Về kết quả hoạt động SXKD năm 2021 của công ty mẹ so với kế hoạch được giao theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2021:

- Tổng doanh thu và thu nhập khác là 174.351.911.274 đồng, đạt 139,48% kế hoạch.
- Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế là 4.343.575.669 đồng, đạt 144,78% kế hoạch.

b/ Tình hình tài chính tại ngày 31/12/2021 của công ty mẹ:

- Tổng tài sản: 534.125.948.286 đồng. Trong đó:
  - Tài sản ngắn hạn: 230.022.410.778 đồng
  - Tài sản dài hạn: 304.103.537.508 đồng
- Tổng nguồn vốn: 534.125.948.286 đồng. Trong đó:
  - Nợ phải trả: 71.298.473.565 đồng
  - Vốn chủ sở hữu: 462.827.474.721 đồng

c/ Một số chỉ tiêu chủ yếu trong Báo cáo tài chính hợp nhất như sau:

- Tổng doanh thu và thu nhập khác: 640.938.849.749 đồng
- Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế: 4.018.499.620 đồng
- Tổng tài sản: 830.153.275.937 đồng. Trong đó:
  - Tài sản ngắn hạn: 568.014.694.862 đồng
  - Tài sản dài hạn: 262.138.581.075 đồng
- Tổng nguồn vốn: 830.153.275.937 đồng. Trong đó:
  - Nợ phải trả: 237.693.773.440 đồng
  - Vốn chủ sở hữu: 592.459.502.497 đồng

#### Nhận xét, đánh giá:

Sau khi thẩm định Báo cáo tài chính, xem xét sổ kế toán, chứng từ kế toán và các tài liệu được Tổng công ty cung cấp trong quá trình làm việc, Ban kiểm soát đánh giá như sau:

- Năm 2021 mặc dù dịch bệnh bùng phát, nhiều lúc làm gián đoạn hoạt động của toàn xã hội nói chung và Tổng công ty nói riêng do phải thực hiện các biện pháp phòng chống dịch, tuy nhiên Tổng công ty đã có những giải pháp phù hợp với tình hình thực tế, nỗ lực khắc phục khó khăn nên mọi hoạt động vẫn được duy trì, các hợp đồng kinh tế, dịch vụ vẫn



được triển khai thực hiện, doanh thu và lợi nhuận đạt được đều hoàn thành vượt kế hoạch được giao, đồng thời các hợp đồng mới vẫn tiếp tục được ký kết thêm làm cơ sở cho hoạt động SXKD những năm tiếp theo.

- Tổng công ty đã tổ chức công tác kế toán, hạch toán kế toán và lập báo cáo tài chính theo chế độ kế toán và chuẩn mực kế toán hiện hành. Báo cáo tài chính của Tổng công ty đã được Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY soát xét và kiểm toán theo quy định.

- Cuối năm tài chính Tổng công ty đã thực hiện kiểm kê tài sản cố định, đối chiếu xác nhận công nợ, thực hiện trích lập dự phòng cho các khoản đầu tư tài chính dài hạn, trích lập dự phòng phải thu khó đòi theo quy định của chế độ hiện hành.

- Ban kiểm soát thống nhất với ý kiến của Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY đưa ra là Báo cáo tài chính năm 2021 của công ty mẹ đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính tại ngày 31/12/2021 cũng như kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

- Ban kiểm soát cũng thống nhất với các ý kiến của Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY trong đó bao gồm các ý kiến kiểm toán ngoại trừ tại Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2021 của Tổng công ty.

## **2.2 Về giám sát hoạt động quản lý, điều hành của Hội đồng quản trị năm 2021:**

Trong năm 2021, Hội đồng quản trị đã thực hiện 03 phiên họp định kỳ, 07 lần xin ý kiến các thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản, ban hành 10 nghị quyết.

Một số hoạt động chính Hội đồng quản trị đã thực hiện:

- Chỉ đạo Ban điều hành chủ động xây dựng các kế hoạch ứng phó, triển khai làm việc phù hợp với tình hình dịch bệnh diễn biến phức tạp nhằm đảm bảo các hoạt động của Tổng công ty vẫn diễn ra thông suốt. Quản lý và giám sát Ban điều hành triển khai thực hiện hoạt động sản xuất kinh doanh đảm bảo hoàn thành kế hoạch năm 2021.

- Định kỳ hàng 6 tháng, 9 tháng, Hội đồng quản trị tổ chức họp để xem xét, đánh giá việc thực hiện kế hoạch SXKD 2021 và các mặt hoạt động chung của Tổng công ty.

- Đôn đốc Ban điều hành tập trung nhiều vào công tác thu hồi công nợ.

- Hoàn thành việc sửa đổi Điều lệ Tổng công ty và các quy chế nội bộ thuộc thẩm quyền phê duyệt của Đại hội đồng cổ đông như Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị, Quy chế nội bộ về quản trị Tổng công ty để trình Đại hội đồng cổ đông thông qua. Chỉ đạo Ban điều hành tiếp tục rà soát để sửa đổi bổ sung Quy chế tài chính, Quy chế Người đại diện để phù hợp với các quy định hiện hành của pháp luật và thực tiễn hoạt động của Tổng công ty.

- Tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2021 đúng quy định.

- Chỉ đạo công tác nhân sự giới thiệu ứng cử tham gia HĐQT, Ban kiểm soát tại các đơn vị có vốn góp của Tổng công ty trong đại hội cổ đông thường niên năm 2021 của các đơn vị có vốn góp của Tổng công ty.

- Thay đổi nhân sự phụ trách Ban điều hành do Phó Tổng giám đốc phụ trách chung nghỉ hưu theo chế độ.

- Thông qua việc góp vốn lần 2 vào Công ty TNHH DM VINA và chỉ đạo Ban điều hành quản lý giám sát việc sử dụng vốn góp của Tổng công ty tại Công ty DM VINA đảm bảo hiệu quả và tuân thủ các nguyên tắc đã đề ra trong các nghị quyết Hội đồng quản trị đã ban hành.

- Tiếp thu và xem xét thực hiện các kiến nghị của Ban kiểm soát.

## **2.3 Về giám sát hoạt động của Ban điều hành năm 2021:**

Trên cơ sở Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị, Ban điều hành đã vận hành bộ máy, sử dụng các nguồn lực để triển khai thực hiện hoạt động sản xuất kinh doanh.

Một số công việc chính Ban điều hành đã thực hiện:



Bình (VTB), Công ty cổ phần Viettronics Thủ Đức (VTD), Công ty cổ phần Điện tử Bình Hoà (VBH), Công ty cổ phần Điện tử Biên Hoà (BELCO). Sau khi làm việc Ban kiểm soát đã lập báo cáo nêu rõ những nội dung làm việc, nhận xét đánh giá và đề xuất kiến nghị của Ban kiểm soát về doanh nghiệp gửi Người đại diện vốn, HĐQT và Ban điều hành Tổng công ty để nắm bắt được các hoạt động của doanh nghiệp và có những biện pháp hỗ trợ, chỉ đạo kịp thời giải quyết những vướng mắc, khó khăn tồn tại của doanh nghiệp.

- Ban kiểm soát đã tham gia các cuộc họp của Hội đồng quản trị, Ban điều hành để thường xuyên cập nhật thông tin và nắm bắt tình hình hoạt động của Tổng công ty. Đồng thời cũng có các ý kiến đóng góp để hỗ trợ Hội đồng quản trị và Ban điều hành trong việc nâng cao hiệu quả quản lý và điều hành Tổng công ty.

- Ban kiểm soát đã thực hiện kiểm tra và báo cáo theo yêu cầu của cổ đông theo quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Tổng công ty.

- Thực hiện các công việc khác thuộc chức năng nhiệm vụ của Ban kiểm soát.

### 3. Kết quả kiểm tra, giám sát của nhiệm kỳ 2017- 2022:

#### 3.1 Kết quả hoạt động SXKD và tài chính của nhiệm kỳ 2017- 2021:

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty mẹ:

Đ/v: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021
Tổng doanh thu và thu nhập khác	255.039	290.774	303.741	108.294	174.351
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	13.207	14.152	7.108	-45.304	4.343

- Tình hình tài chính tại ngày 31/12 hàng năm của công ty mẹ:

Đ/v: Triệu đồng

Chỉ tiêu	31/12/2017	31/12/2018	31/12/2019	31/12/2020	31/12/2021
Tổng tài sản	724.194	694.570	631.006	536.095	534.125
Tài sản ngắn hạn	382.393	354.797	295.126	247.556	230.022
Tài sản dài hạn	341.801	339.773	335.880	288.539	304.103
Tổng nguồn vốn	724.194	694.570	631.006	536.095	534.125
Nợ phải trả	210.060	192.515	124.872	77.612	71.298
Vốn chủ sở hữu	514.134	502.055	506.134	458.483	462.827

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh hợp nhất từ năm 2017-2021:

Đ/v: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021
Tổng doanh thu và thu nhập khác	1.423.654	1.120.857	805.023	684.090	640.938
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	4.414	21.109	25.720	25.237	4.018



**- Tình hình tài chính hợp nhất tại ngày 31/12 hàng năm:**

Đ/v: Triệu đồng

Chỉ tiêu	31/12/2017	31/12/2018	31/12/2019	31/12/2020	31/12/2021
Tổng tài sản	1.543.710	1.241.950	967.387	873.890	830.153
Tài sản ngắn hạn	1.279.920	986.331	691.516	614.819	568.015
Tài sản dài hạn	263.790	255.619	275.871	259.071	262.138
Tổng nguồn vốn	1.543.710	1.241.950	967.387	873.890	830.153
Nợ phải trả	875.319	589.399	340.794	264.110	237.694
Vốn chủ sở hữu	668.391	652.551	626.593	609.780	592.459

Kết quả sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính của Tổng công ty (công ty mẹ) và hợp nhất từ năm 2017 đến năm 2021 được phản ánh trong các Báo cáo tài chính đã được kiểm toán của Tổng công ty. Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh chủ yếu nhìn tổng thể kết quả đạt được của nhiệm kỳ vẫn chưa được như kế hoạch đề ra do nhiều nguyên nhân như dịch bệnh nặng nề và kéo dài từ giữa nhiệm kỳ làm việc tham gia đấu thầu, ký kết hợp đồng kinh tế bị hạn chế nhiều, việc trích lập dự phòng cho các khoản đầu tư tài chính dài hạn theo quy định làm chi phí tài chính tăng cao dẫn đến kết quả kinh doanh đạt thấp thậm chí dẫn đến lỗ, các doanh nghiệp có vốn góp của Tổng công ty gặp rất nhiều khó khăn trong sản xuất kinh doanh do đó nguồn thu cổ tức của Tổng công ty tại các đơn vị cũng bị giảm sút...Ban kiểm soát thống nhất với các ý kiến của công ty kiểm toán độc lập đã thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của Tổng công ty hàng năm.

**3.2 Kết quả giám sát về công tác quản lý, điều hành của Hội đồng quản trị, Ban điều hành nhiệm kỳ 2017- 2022:**

**3.2.1 Đánh giá về công tác quản lý, điều hành của Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2017- 2022:**

- Hội đồng quản trị Tổng công ty gồm có 05 thành viên được Đại hội đồng cổ đông bổ nhiệm. Trong nhiệm kỳ 2017 - 2022, Hội đồng quản trị đã họp 15 phiên, ban hành 72 nghị quyết về các vấn đề liên quan đến các hoạt động của Tổng công ty.

- Trong hoạt động quản lý, điều hành của Hội đồng quản trị nhiệm kỳ vừa qua đã tuân thủ pháp luật, Điều lệ, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị và các quy chế nội bộ của Tổng công ty.

- Hội đồng quản trị đã giám sát thường xuyên việc điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban điều hành để các hoạt động của Tổng công ty luôn tuân thủ theo các quy định của pháp luật, các chủ trương, định hướng của Hội đồng quản trị.

- Hệ thống văn bản pháp lý nội bộ của Tổng công ty như Điều lệ, các quy chế nội bộ của Tổng công ty đều được Hội đồng quản trị chỉ đạo cập nhật, sửa đổi bổ sung theo các quy định mới của Pháp luật hiện hành và phát hành chính thức tạo cơ sở pháp lý cho các hoạt động của Tổng công ty tuân thủ pháp luật, công khai, minh bạch.

- Công tác tổ chức đại hội cổ đông thường niên được thực hiện đúng quy định của Luật Doanh nghiệp.

- Công tác quản trị doanh nghiệp, quản lý phần vốn góp và quản lý Người đại diện của Tổng công ty tại các doanh nghiệp cũng được Hội đồng quản trị chú trọng chỉ đạo thực hiện.

- Ban kiểm soát không nhận thấy có hoạt động bất thường của Hội đồng quản trị ảnh hưởng tới lợi ích của Tổng công ty và cổ đông.



Số: **218** TT/ĐT-HĐQT

Hà Nội, ngày **27** tháng 06 năm 2022

**TỜ TRÌNH PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty CP Điện tử & Tin học Việt Nam (Viettronics).

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ của Tổng Công ty Cổ phần Điện tử và Tin học Việt Nam được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 27/04/2021
- Căn cứ Kết quả hoạt động SXKD năm 2021 của Tổng công ty (đã kiểm toán).

Hội đồng Quản trị đề xuất phương án phân phối lợi nhuận chi trả cổ tức và trích lập các quỹ năm 2021 như sau :

TT	Nội dung	Đơn vị: đồng Năm 2021
1	Tổng lợi nhuận năm 2021	4.343.575.669
2	Lỗ lũy kế cuối năm 2020	(18.195.697.740)
2	Chi trả cổ tức và trích lập các quỹ gồm:	0
2.1	Cổ tức không chia ( *)	0
2.2	Quỹ khen thưởng & Quỹ phúc lợi(*)	0
2.3	Quỹ thưởng người quản lý công ty	0
3	Lợi nhuận để lại cuối năm 2021 (Lỗ)	( 13.852.122.071)

Kính trình Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty CP Điện tử và Tin học Việt Nam xem xét, thông qua.

Trân trọng kính trình !

Nơi nhận:

- Như trên;
- CBTT;
- HĐQT, BKS;
- Lưu VT, KHĐT, TCKT





Hà Nội, ngày **27** tháng 06 năm 2022.

## TỜ TRÌNH

### Về thù lao của HĐQT, BKS năm 2021, dự kiến năm 2022

**Kính gửi:** Đại hội đồng cổ đông năm 2022

Tổng công ty Cổ phần Điện tử và Tin học Việt Nam

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được thông qua ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành có liên quan;

Căn cứ Điều lệ hiện hành của Tổng công ty Cổ phần Điện tử và Tin học Việt Nam;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021;

Căn cứ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 của Tổng công ty,

Hội đồng Quản trị Tổng công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông năm 2022 thông qua quyết toán thù lao thành viên HĐQT, BKS năm 2021 và kế hoạch năm 2022 như sau:

#### 1. Quyết toán chi thù lao năm 2021

STT	Thành viên HĐQT/BKS	Chức vụ	Số tháng/ 2021	Thực hiện năm 2021 (Triệu đồng)
I	<b>Hội đồng quản trị</b>			<b>48</b>
1	Lê Thanh Tuấn	Chủ tịch HĐQT	12	48
2	Nguyễn Tiến Dũng	Thành viên HĐQT	12	0
3	Vũ Hải Vĩnh	Thành viên HĐQT	12	0
4	Đỗ Thị Thuý Hương	Thành viên HĐQT	12	0
5	Nguyễn Văn Đông	Thành viên HĐQT	12	0
II	<b>Ban kiểm soát</b>			<b>48</b>
1	Vũ Hoài Anh	Trưởng BKS	12	0
2	Phạm Văn Chung	Thành viên BKS	12	24
3	Nguyễn Minh Đức	Thành viên BKS	12	24
	<b>Tổng cộng</b>			<b>96</b>







TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN  
ĐIỆN TỬ VÀ TIN HỌC VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số 02 TTtr/ĐT-BKS

Hà Nội, ngày 24 tháng 05 năm 2022.

### TỜ TRÌNH

(Về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022)

**Kính gửi:** Đại hội đồng cổ đông năm 2022  
Tổng công ty cổ phần Điện tử và Tin học Việt Nam

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được thông qua ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Điều lệ hiện hành của Tổng công ty cổ phần Điện tử và Tin học Việt Nam;

Theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Tổng công ty, hàng năm Ban Kiểm soát Tổng công ty đề xuất đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán báo cáo tài chính của Tổng công ty trình Đại hội đồng cổ đông lựa chọn.

Để thuận tiện trong việc lựa chọn đơn vị kiểm toán phù hợp, đề nghị Đại hội đồng cổ đông giao Ban Kiểm soát xem xét lựa chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022 trong danh sách công ty kiểm toán được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán đối với đơn vị có lợi ích công chúng.

Kính trình Đại hội thông qua!

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- CBTT;
- HĐQT, BKS;
- Lưu VT, BKS, KHĐT.

TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN

Vũ Hoài Anh



Số: **220** TTTr/ĐT-HĐQT

Hà Nội, ngày **27** tháng 06 năm 2022

## TỜ TRÌNH

(Về việc: Sửa đổi, bổ sung Điều lệ, Quy chế nội bộ về Quản trị Tổng công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị)

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông năm 2022  
Tổng công ty cổ phần Điện tử và Tin học Việt Nam**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật số 03/2022/QH15 được Quốc hội thông qua ngày 11/01/2022 sửa đổi một số điều của một số Luật trong đó có sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị Công ty áp dụng với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ yêu cầu tổ chức hoạt động của Tổng công ty,

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua các nội dung sau:

- Sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại Điều lệ hiện hành, Quy chế nội bộ về quản trị Tổng công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Tổng công ty nhằm đảm bảo phù hợp với các quy định của Pháp luật hiện hành và đáp ứng yêu cầu về tổ chức hoạt động của Tổng công ty (chi tiết đề nghị sửa đổi và bổ sung tại 03 Phụ lục đính kèm).
- Giao cho Hội đồng quản trị xem xét hoàn thiện nội dung và triển khai việc ban hành Điều lệ Tổng công ty, Quy chế nội bộ về quản trị Tổng công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị mới theo đúng nội dung đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua và đúng theo quy định pháp luật.

Trân trọng kính trình.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- CBTT;
- HĐQT, BKS;
- Lưu VT, KHĐT.





**PHỤ LỤC 1: NỘI DUNG SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ VIETTRONICS**  
 (Kèm theo Tờ trình số **2.20** TT/ĐT-HĐQT ngày **27**... tháng 06 năm 2022  
 trình Đại hội đồng cổ đông 2022 Tổng công ty cổ phần Điện tử và Tin học Việt Nam)

STT	NỘI DUNG ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH	NỘI DUNG SỬA ĐỔI	LÝ DO SỬA ĐỔI
1	<p><b>Điều 3. Người đại diện theo pháp luật của Tổng công ty</b></p> <p>Tổng công ty có 01 người đại diện theo pháp luật là <u>Chủ tịch Hội đồng quản trị</u>.</p> <p>Quyền hạn và nghĩa vụ của người đại diện theo pháp luật tuân thủ quy định Pháp luật, Điều lệ và các Quy chế, Quy định có liên quan hiện hành của Tổng công ty.</p>	<p><b>Điều 3. Người đại diện theo pháp luật của Tổng công ty</b></p> <p>Tổng công ty có 01 người đại diện theo pháp luật là <b>Tổng Giám đốc Tổng công ty</b>.</p> <p>Quyền hạn và nghĩa vụ của người đại diện theo pháp luật tuân thủ quy định Pháp luật, Điều lệ và các Quy chế, Quy định có liên quan hiện hành của Tổng công ty.</p>	<p>Cần cứ tình hình thực tế của doanh nghiệp</p>
2	<p><b>Điều 21. Điều kiện đề Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua</b></p> <p>1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện cho từ 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp:</p> <p>a. Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;</p> <p>b. Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;</p> <p>c. Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Tổng công ty</p> <p>d. Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Tổng công ty;</p> <p>e. Tổ chức lại, giải thể Tổng công ty.</p> <p>2. Các Nghị quyết khác của Đại hội đồng cổ đông sẽ được thông qua nếu được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ</p>	<p><b>Điều 21. Điều kiện đề nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua</b></p> <p>1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp:</p> <p>a) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;</p> <p>b) Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;</p> <p>c) Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Tổng công ty;</p> <p>d) Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Tổng công ty;</p> <p>e) Tổ chức lại, giải thể Tổng công ty;</p> <p>2. Các Nghị quyết khác của Đại hội đồng cổ đông sẽ được thông qua nếu được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu</p>	<p>Phù hợp với các quy định được cập nhật tại Luật số 03/2022/QH15 ban hành ngày 11/01/2022</p>



	<p>trường hợp quy định tại các khoản 1 Điều này và khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.</p>	<p><b>quyết tại cuộc họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 1 Điều này và khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.</b></p>	<p>Phù hợp với các quy định được cập nhật tại Luật số 03/2022/QH15 ban hành ngày 11/01/2022</p>
<p>3</p>	<p><b>Điều 31. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị</b></p> <p>...</p> <p>14. Biên bản họp Hội đồng quản trị</p> <p>Chủ tịch Hội đồng quản trị có trách nhiệm chuyển biên bản họp Hội đồng quản trị cho các thành viên và biên bản đó là bằng chứng xác thực và công việc đã được tiến hành trong các cuộc họp đó trừ khi có ý kiến phản đối về nội dung biên bản trong thời hạn mười (10) ngày kể từ khi chuyển đi. Biên bản họp Hội đồng quản trị được lập bằng tiếng Việt và có thể lập thêm bằng tiếng nước ngoài, phải có chữ ký của tất cả các thành viên Hội đồng quản trị tham dự cuộc họp. Nội dung chủ yếu của biên bản phải đáp ứng những yêu cầu theo quy định của Pháp luật hiện hành.</p>	<p><b>Điều 31. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị</b></p> <p>...</p> <p>14. Biên bản họp Hội đồng quản trị</p> <p>a. Các cuộc họp Hội đồng quản trị phải được ghi biên bản và có thể ghi âm, ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt và có thể lập thêm bằng tiếng nước ngoài, bao gồm các nội dung chủ yếu sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;</li> <li>- Thời gian, địa điểm họp;</li> <li>- Mục đích, chương trình và nội dung họp;</li> <li>- Họ, tên từng thành viên dự họp hoặc người được ủy quyền dự họp và cách thức dự họp; họ, tên các thành viên không dự họp và lý do;</li> <li>- Vấn đề được thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp;</li> <li>- Tóm tắt phát biểu ý kiến của từng thành viên dự họp theo trình tự diễn biến của cuộc họp;</li> <li>- Kết quả biểu quyết trong đó ghi rõ những thành viên tán thành, không tán thành và không có ý kiến;</li> <li>- Vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ biểu quyết thông qua tương ứng;</li> <li>- Họ, tên, chữ ký chủ tọa và người ghi biên bản, trừ trường hợp quy định tại mục b khoản 14 Điều này.</li> <li>b. Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự và đồng ý thông qua biên bản họp ký</li> </ul>	



và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các mục a khoản 14 Điều này thì biên bản này có hiệu lực. Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp. Người ký biên bản họp chịu trách nhiệm liên đới về tính chính xác và trung thực của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị. Chủ tọa, người ghi biên bản chịu trách nhiệm cá nhân về thiệt hại xảy ra đối với doanh nghiệp do từ chối ký biên bản họp theo quy định của Luật này, Điều lệ công ty và pháp luật có liên quan.

c. Chủ tọa, người ghi biên bản và những người ký tên trong biên bản phải chịu trách nhiệm về tính trung thực và chính xác của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị.

d. Biên bản họp Hội đồng quản trị và tài liệu sử dụng trong cuộc họp phải được lưu giữ tại trụ sở chính của công ty.

e. Biên bản lập bằng tiếng Việt và bằng tiếng nước ngoài có hiệu lực pháp lý như nhau. Trường hợp có sự khác nhau về nội dung giữa biên bản bằng tiếng Việt và bằng tiếng nước ngoài thì nội dung trong biên bản bằng tiếng Việt được áp dụng.



**PHỤ LỤC 2: NỘI DUNG SỬA ĐỔI QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT VIETTRONICS**

*(Kèm theo Tờ trình số..... TT/ĐT-HĐQT ngày..... tháng 06 năm 2022  
trình Đại hội đồng cổ đông 2022 Tổng công ty cổ phần Điện tử và Tin học Việt Nam)*

STT	NỘI DUNG QUY CHẾ HIỆN HÀNH	NỘI DUNG SỬA ĐỔI	LÝ DO SỬA ĐỔI
1	<p><b>Điều 19. Biên bản họp Hội đồng quản trị</b></p> <p>1. Các cuộc họp Hội đồng quản trị phải được ghi biên bản và có thể ghi âm, ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt và có thể lập thêm bằng tiếng nước ngoài, bao gồm các nội dung chủ yếu sau đây:</p> <p>a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;</p> <p>b. Thời gian, địa điểm họp;</p> <p>c. Mục đích, chương trình và nội dung họp;</p> <p>d. Họ, tên từng thành viên dự họp hoặc người được ủy quyền dự họp và cách thức dự họp; họ, tên các thành viên không dự họp và lý do;</p> <p>e. Các vấn đề được thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp;</p> <p>f. Tóm tắt phát biểu ý kiến của từng thành viên dự họp theo trình tự diễn biến của cuộc họp;</p> <p>g. Kết quả biểu quyết trong đó ghi rõ những thành viên tán thành, không tán thành và không có ý kiến;</p> <p>h. Vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ biểu quyết thông qua tương ứng;</p> <p>i. Họ, tên, chữ ký chủ tọa và người ghi biên bản, trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều này.</p> <p>2. Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo</p>	<p><b>Điều 19. Biên bản họp Hội đồng quản trị</b></p> <p>1. Các cuộc họp Hội đồng quản trị phải được ghi biên bản và có thể ghi âm, ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt và có thể lập thêm bằng tiếng nước ngoài, bao gồm các nội dung chủ yếu sau đây:</p> <p>a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;</p> <p>b. Thời gian, địa điểm họp;</p> <p>c. Mục đích, chương trình và nội dung họp;</p> <p>d. Họ, tên từng thành viên dự họp hoặc người được ủy quyền dự họp và cách thức dự họp; họ, tên các thành viên không dự họp và lý do;</p> <p>e. Các vấn đề được thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp;</p> <p>f. Tóm tắt phát biểu ý kiến của từng thành viên dự họp theo trình tự diễn biến của cuộc họp;</p> <p>g. Kết quả biểu quyết trong đó ghi rõ những thành viên tán thành, không tán thành và không có ý kiến;</p> <p>h. Vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ biểu quyết thông qua tương ứng;</p> <p>i. Họ, tên, chữ ký chủ tọa và người ghi biên bản, trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều này.</p> <p>2. Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội</p>	<p>Phù hợp với các quy định được cập nhật tại Luật số 03/2022/QH15 ban hành ngày 11/01/2022</p>



<p>quy định tại các điểm a, b, c, d, e, f, g và h khoản 1 Điều này thì biên bản này có hiệu lực.</p> <p>3. Chủ tọa, người ghi biên bản và những người ký tên trong biên bản phải chịu trách nhiệm về tính trung thực và chính xác của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị.</p> <p>4. Biên bản họp Hội đồng quản trị và tài liệu sử dụng trong cuộc họp phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Tổng công ty.</p> <p>5. Biên bản lập bằng tiếng Việt và bằng tiếng nước ngoài có hiệu lực pháp lý như nhau. Trường hợp có sự khác nhau về nội dung giữa biên bản bằng tiếng Việt và bằng tiếng nước ngoài thì nội dung trong biên bản bằng tiếng Việt được áp dụng.</p>	<p>đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a, b, c, d, e, f, g và h khoản 1 Điều này thì biên bản này có hiệu lực. <b>Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp. Người ký biên bản họp chịu trách nhiệm liên đới về tính chính xác và trung thực của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị. Chủ tọa, người ghi biên bản chịu trách nhiệm cá nhân về thiệt hại xảy ra đối với doanh nghiệp do từ chối ký biên bản họp theo quy định của Luật này, Điều lệ công ty và pháp luật có liên quan.</b></p> <p>3. Chủ tọa, người ghi biên bản và những người ký tên trong biên bản phải chịu trách nhiệm về tính trung thực và chính xác của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị.</p> <p>4. Biên bản họp Hội đồng quản trị và tài liệu sử dụng trong cuộc họp phải được lưu giữ tại trụ sở chính của công ty.</p> <p>5. Biên bản lập bằng tiếng Việt và bằng tiếng nước ngoài có hiệu lực pháp lý như nhau. Trường hợp có sự khác nhau về nội dung giữa biên bản bằng tiếng Việt và bằng tiếng nước ngoài thì nội dung trong biên bản bằng tiếng Việt được áp dụng.</p>
---	--



**PHỤ LỤC 3: NỘI DUNG SỬA ĐỔI QUY CHẾ NỘI BỘ VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY VIETTRONICS**

(Kèm theo Tờ trình số..... TT/ĐT-HĐQT ngày..... tháng 06 năm 2022  
trình Đại hội đồng cổ đông 2022 Tổng công ty cổ phần Điện tử và Tin học Việt Nam)

STT	NỘI DUNG QUY CHẾ HIỆN HÀNH	NỘI DUNG SỬA ĐỔI	LÝ DO SỬA ĐỔI
1	<p>2.12. Điều kiện đề nghị quyết được thông qua</p> <p>a. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện cho từ 65% tổng số phiếu biểu quyết của <u>tất cả cổ đông dự họp tán thành</u>, trừ trường hợp quy định tại các Khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;</li> <li>- Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;</li> <li>- Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Tổng công ty;</li> <li>- Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Tổng công ty được ghi trong các tài chính gần nhất của Tổng công ty;</li> <li>- Tổ chức lại, giải thể Tổng công ty.</li> </ul> <p>b. Các Nghị quyết khác của Đại hội đồng cổ đông sẽ được thông qua nếu được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của <u>tất cả cổ đông dự họp tán thành</u>, trừ trường hợp quy định tại điểm 2 khoản 2 Điều này và khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.</p> <p>c. Trường hợp thông qua Nghị quyết dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản thì Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua nếu được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của <u>tất cả cổ đông</u> có quyền biểu quyết tán thành.</p> <p>Các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự, thủ tục triệu tập</p>	<p>2.12. Điều kiện đề nghị quyết được thông qua</p> <p>a. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của <u>tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành</u>, trừ trường hợp quy định tại các Khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;</li> <li>- Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;</li> <li>- Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Tổng công ty;</li> <li>- Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Tổng công ty;</li> <li>- Tổ chức lại, giải thể Tổng công ty;</li> </ul> <p>b. Các Nghị quyết khác của Đại hội đồng cổ đông sẽ được thông qua nếu được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của <u>tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành</u>, trừ trường hợp quy định tại điểm 2 khoản 2.12 điều này và khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.</p> <p>c. Việc biểu quyết thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban Kiểm soát và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng</p>	<p>Phù hợp với các quy định được cập nhật tại Luật số 03/2022/QH15 ban hành ngày 11/01/2022</p>



học thông qua nghị quyết đó vi phạm quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Tổng công ty

d. Đối với việc bầu thành viên Hội đồng quản trị Ban kiểm soát thực hiện theo điểm khoản 2.10, Điều 2 của Quy chế này.

cử viên. Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị hoặc kiểm soát viên được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ Tổng công ty. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau;

d. Trường hợp thông qua Nghị quyết dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản thì Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua nếu được số cổ đông hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết tán thành.

e. Các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự, thủ tục triệu tập họp và thông qua Nghị quyết đó vi phạm quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Tổng công ty.

f. Đối với việc bầu thành viên Hội đồng quản trị Ban kiểm soát thực hiện theo điểm khoản 2.10, Điều 2 của Quy chế này.



Hà Nội, ngày **27** tháng 06 năm 2022.

## TỜ TRÌNH

### Về việc bầu thành viên HĐQT/BKS nhiệm kỳ 2022 - 2027

**Kính gửi:** Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022  
Tổng công ty cổ phần Điện tử và Tin học Việt Nam

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;  
Căn cứ Điều lệ hiện hành của Tổng công ty cổ phần Điện tử và Tin học Việt Nam;  
Căn cứ Quy chế nội bộ về quản trị Tổng công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị và Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Tổng công ty;

Năm 2022 là năm kết thúc nhiệm kỳ 2017-2022 của tất cả các thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát Tổng công ty. Để đảm bảo yêu cầu về quản lý, giám sát và điều hành hoạt động của Tổng công ty, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua việc bầu Thành viên Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2022 – 2027, cụ thể như sau:

1. Số lượng bầu thành viên Hội đồng quản trị là 05 thành viên.
2. Số lượng bầu thành viên Ban kiểm soát là 03 thành viên.
3. Tiêu chuẩn và điều kiện trở thành thành viên Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát Tổng công ty:

- Ứng viên Hội đồng quản trị/ Ban kiểm soát phải đáp ứng được các điều kiện theo quy định tại Luật Doanh nghiệp hiện hành, Điều lệ Tổng công ty, Quy chế nội bộ về quản trị Tổng công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Tổng công ty, Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát Tổng công ty.

- Ứng viên ứng cử/được đề cử bởi cổ đông/nhóm cổ đông/đại diện theo ủy quyền có quyền đề cử hoặc theo đề cử/ứng cử của Hội đồng quản trị đương nhiệm theo quy định của Luật Doanh nghiệp năm 2020, Điều lệ Tổng công ty, Quy chế nội bộ về quản trị Tổng công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Tổng công ty, Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát Tổng công ty.

Cụ thể được quy định và thực hiện theo quy chế bầu cử thành viên Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát được trình tại Đại hội này.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CHỦ TỊCH**

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- CBTT;
- HĐQT, BKS;
- Lưu VT, KHĐT.



**Le Thanh Tuấn**



Số: **222** TTr/ĐT-HĐQT

Hà Nội, ngày **27** tháng 06 năm 2022.

### TỜ TRÌNH

Về việc thông qua Quy chế bầu thành viên HĐQT/BKS nhiệm kỳ 2022 - 2027

**Kính gửi:** Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022  
Tổng công ty cổ phần Điện tử và Tin học Việt Nam

Để tiến hành bầu cử thành viên Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát Tổng công ty nhiệm kỳ 2022-2027, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Quy chế Bầu thành viên Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát của Tổng công ty cổ phần Điện tử và Tin học Việt Nam nhiệm kỳ 2022 - 2027.

Dự thảo Quy chế được đính kèm tờ trình này.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- CBTT;
- HĐQT, BKS;
- Lưu VT, KHĐT.



Lê Thanh Tuấn



Hà Nội, ngày 28 tháng 06 năm 2022.

**QUY CHẾ**  
**BẦU THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ/ BAN KIỂM SOÁT**  
**TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN TỬ VÀ TIN HỌC VIỆT NAM**  
**(Nhiệm kỳ 2022 – 2027)**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020 và các văn bản hướng dẫn chi tiết hiện hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019 và các văn bản hướng dẫn chi tiết hiện hành;
- Căn cứ Điều lệ Tổng công ty cổ phần Điện tử và Tin học Việt Nam;
- Căn cứ Quy chế nội bộ về quản trị Tổng công ty cổ phần Điện tử và Tin học Việt Nam;
- Căn cứ Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Tổng công ty cổ phần Điện tử và Tin học Việt Nam;
- Căn cứ Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Tổng công ty cổ phần Điện tử và Tin học Việt Nam,

**CHƯƠNG I**  
**PHẠM VI ÁP DỤNG, NGUYÊN TẮC VÀ ĐỐI TƯỢNG THỰC HIỆN BẦU CỬ**

**Điều 1. Phạm vi áp dụng**

Quy chế này được áp dụng cho việc bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát của Tổng công ty cổ phần Điện tử và Tin học Việt Nam (sau đây viết tắt là "Tổng công ty") nhiệm kỳ 2022 - 2027 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

**Điều 2. Nguyên tắc và đối tượng thực hiện bầu cử**

**2.1. Nguyên tắc bầu cử.**

- Bầu cử đúng pháp luật, đúng điều lệ và phù hợp với quy chế này nhằm đảm bảo dân chủ, và quyền lợi hợp pháp của tất cả các cổ đông.
- Bầu cử công khai bằng hình thức bỏ phiếu kín.
- Mọi cổ phần phổ thông có quyền biểu quyết. Quyền bầu cử, kết quả bầu cử, biểu quyết tính theo số cổ phần sở hữu và được ủy quyền.

**2.2. Đối tượng tham gia bầu cử:** Là cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội (Danh sách cổ đông chốt ngày 16/05/2022 do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam cấp ngày 18/05/2022).

**CHƯƠNG II**  
**ĐỀ CỬ ỨNG CỬ NGƯỜI VÀO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ/BAN KIỂM SOÁT**

**Điều 3. Nhiệm kỳ và số lượng bầu, tiêu chuẩn, điều kiện làm thành viên Hội đồng quản trị**

**3.1. Nhiệm kỳ, số lượng thành viên Hội đồng quản trị**

- Số lượng bầu thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2022 – 2027: 05 thành viên.
- Cơ cấu Hội đồng quản trị cần đảm bảo sự cân đối giữa các thành viên có kiến thức và kinh nghiệm về Pháp luật, tài chính, lĩnh vực hoạt động kinh doanh của Tổng công ty và có xét yếu tố về giới.
- Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá năm (05) năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Trường hợp tất cả các thành viên Hội đồng quản trị cùng kết thúc nhiệm kỳ thì các thành viên đó tiếp tục là thành viên Hội đồng quản trị cho đến khi có thành viên mới được bầu thay thế và tiếp quản công việc.



### **3.2. Tiêu chuẩn, điều kiện làm thành viên Hội đồng quản trị.**

- a. Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 17 Luật Doanh Nghiệp;
- b. Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của Tổng công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của Tổng công ty.
- c. Có sức khỏe, phẩm chất đạo đức tốt, trung thực, liêm khiết, có hiểu biết về pháp luật.
- d. Thành viên Hội đồng quản trị Tổng công ty có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của công ty khác. Tuy nhiên, số lượng, chức danh thành viên Hội đồng quản trị Tổng công ty tham gia Hội đồng quản trị hoặc Hội đồng thành viên tại các Công ty khác tuân thủ quy định Pháp luật hiện hành có liên quan.
- đ. Thành viên của Hội đồng quản trị Tổng công ty không được là người có quan hệ gia đình với Tổng giám đốc và người quản lý khác của Tổng công ty; của người quản lý, người có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý công ty mẹ.
- e. Tiêu chuẩn và điều kiện khác theo Điều lệ Tổng công ty.

### **Điều 4. Nhiệm kỳ và số lượng bầu, tiêu chuẩn, điều kiện làm thành viên Ban kiểm soát**

#### **4.1. Nhiệm kỳ, số lượng thành viên Ban Kiểm soát.**

- a. Số lượng bầu thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2022 – 2027: 03 thành viên, nhiệm kỳ của thành viên Ban kiểm soát không quá 05 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.
- b. Thành viên Ban kiểm soát không nhất thiết phải là cổ đông Tổng công ty.
- c. Ban kiểm soát phải có hơn một nửa số thành viên thường trú tại Việt Nam.
- d. Trường hợp thành viên Ban kiểm soát có cùng thời điểm kết thúc nhiệm kỳ mà thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ mới chưa được bầu thì thành viên Ban kiểm soát đã hết nhiệm kỳ vẫn tiếp tục thực hiện quyền và nghĩa vụ cho đến khi thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ mới được bầu và nhận nhiệm vụ.

#### **4.2. Tiêu chuẩn, điều kiện làm thành viên Ban kiểm soát.**

- a. Không thuộc đối tượng theo quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp
- b. Được đào tạo một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của Tổng công ty;
- c. Không phải là người có quan hệ gia đình của thành viên Hội đồng quản trị Tổng công ty, Tổng giám đốc Tổng công ty và người quản lý khác;
- d. Không phải là người quản lý Tổng công ty, không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của Tổng công ty.
- đ. Không được làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Tổng công ty.
- e. Không được là thành viên hay nhân viên của tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Tổng công ty trong 03 năm liền trước đó;
- g. Tiêu chuẩn và điều kiện khác theo quy định khác của pháp luật có liên quan và Điều lệ Tổng công ty.
- h. Ngoài các tiêu chuẩn, điều kiện quy định tại khoản 4.2 Điều này, thành viên Ban kiểm soát Tổng công ty không được là người có quan hệ gia đình của người quản lý doanh nghiệp của Tổng công ty, người đại diện phần vốn nhà nước của Tổng công ty.

### **Điều 5. Điều kiện đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị/ Ban kiểm soát**

#### **5.1. Điều kiện đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị.**

- a. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử ứng viên Hội đồng quản trị theo quy định tại Điều 26 Điều lệ Tổng công ty. Các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông có quyền gộp số cổ phần của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị:
  - Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên;
  - Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 20% đến dưới 30% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa hai (02) ứng viên;
  - Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 30% đến dưới 40% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa ba (03) ứng viên;



- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 40% đến dưới 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên;
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 50% đến dưới 60% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa năm (05) ứng viên;
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 60% đến dưới 70% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên;
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 70% đến dưới 80% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên;
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 80% đến dưới 90% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa tám (08) ứng viên.

b. Các cổ đông phổ thông hợp thành nhóm để đề cử người vào Hội đồng quản trị phải thông báo về việc hợp thành nhóm cho các cổ đông dự họp biết trước khi khai mạc Đại hội đồng cổ đông.

c. Trường hợp số lượng các ứng viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết theo quy định. Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ Tổng công ty, Quy chế nội bộ về quản trị Tổng công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị. Việc Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật.

## **5.2. Điều kiện đề cử, ứng cử thành viên Ban kiểm soát.**

a. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử ứng viên Ban kiểm soát. Việc đề cử ứng viên Ban kiểm soát thực hiện như sau:

Các cổ đông phổ thông hợp thành nhóm để đề cử ứng viên Ban kiểm soát phải thông báo về việc hợp thành nhóm cho các cổ đông dự họp biết trước khi khai mạc Đại hội đồng cổ đông. Căn cứ số lượng thành viên Ban kiểm soát, cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản này được quyền đề cử một hoặc một số người theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông làm ứng cử viên Ban kiểm soát:

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 30% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên;
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 30% đến dưới 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa hai (02) ứng viên;
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa ba (03) ứng viên đến tối đa năm (05) ứng viên.

b. Trường hợp số lượng ứng cử viên Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết theo quy định, Ban kiểm soát đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế được Tổng công ty quy định tại Điều lệ Tổng công ty, Quy chế nội bộ về quản trị Tổng công ty, Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát. Việc Ban kiểm soát đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Ban kiểm soát theo quy định của pháp luật.

## **Điều 6. Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử bao gồm:**

6.1. Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử ứng cử viên để bầu vào Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát bao gồm: Người tự ứng cử và được đề cử (sau đây gọi chung là ứng cử viên) phải gửi hồ sơ ứng cử hợp lệ và đúng hạn theo quy định Hồ sơ ứng cử theo mẫu của Ban tổ chức Đại hội, gồm có:

- a. Đơn ứng cử hoặc đơn đề cử tham gia vào Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát (theo mẫu);
- b. Sơ yếu lý lịch người được ứng cử, đề cử vào Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát (theo mẫu có dán ảnh);
- c. Biên bản họp nhóm – trường hợp ứng cử viên được đề cử theo nhóm cổ đông (theo mẫu đính kèm);
- d. Bản chứng thực các giấy tờ trong thời hạn 06 tháng gồm các giấy tờ sau: Chứng minh thư nhân dân/thẻ căn cước công dân/hộ chiếu/ hộ khẩu thường trú (nếu có) hoặc Giấy Đăng ký doanh nghiệp (đối với tổ chức).
- e. Bản chứng thực các giấy tờ trong thời hạn 06 tháng các bằng cấp chứng nhận về trình độ học vấn và trình độ chuyên môn của ứng cử viên.

6.2. Dựa vào hồ sơ đề cử hoặc ứng cử của các cổ đông, nhóm cổ đông, Ban tổ chức Đại hội lập danh sách các ứng cử viên đáp ứng đủ tiêu chuẩn tại Điều 3, Điều 4 của Quy chế này. Danh sách ứng viên Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát phải được Đại hội thông qua.

## **Điều 7. Phương thức bầu cử Hội đồng quản trị /Ban kiểm soát**



- Việc bầu thành viên Hội đồng quản trị/ Ban kiểm soát do Đại hội cổ đông quyết định theo nguyên tắc bỏ phiếu.

- Việc biểu quyết thành viên Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu. Theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát. Cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên (không vượt quá số thành viên Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát được bầu). Tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên không được vượt quá tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông.

- Cổ đông có thể bầu cho các ứng cử viên trong danh sách các ứng cử viên bầu vào Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát với số phiếu bầu khác nhau tùy theo mức độ tín nhiệm của mình đối với từng ứng cử viên.

## **Điều 8. Hình thức tiến hành Thẻ lệ bầu cử**

### **8.1. Phiếu bầu cử**

- Mỗi cổ đông/người được ủy quyền dự họp sẽ được cấp 01 tờ Phiếu bầu thành viên Hội đồng quản trị và 01 tờ Phiếu bầu thành viên Ban kiểm soát theo mã cổ đông sở hữu và đại diện. Trên tờ Phiếu bầu ghi rõ tên cổ đông, mã số cổ đông, số cổ phần sở hữu, tổng số phiếu bầu cho thành viên Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát (là số cổ phần có quyền biểu quyết đã được nhân tương ứng với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát), danh sách các ứng cử viên bầu vào Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát và tờ Phiếu bầu có đóng dấu treo của Tổng công ty cổ phần Điện tử và Tin học Việt Nam.

### **8.2. Cách thức ghi phiếu bầu cử:**

- Cổ đông ghi cụ thể số lượng phiếu bầu vào phần ghi Số phiếu bầu tương ứng với ứng cử viên mình bầu.

- Tổng số phiếu bầu mà cổ đông bầu cho thành viên Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát không vượt quá tổng số phiếu bầu của cổ đông.

- Cổ đông không bầu cho ứng cử viên thì cổ đông điền số "0" hoặc bỏ trống cột "Số phiếu bầu" tại dòng tương ứng với tên ứng cử viên đó.

- Việc bỏ phiếu bầu cử được bắt đầu từ khi có hiệu lệnh của Chủ tọa Đại hội hoặc Trưởng Ban kiểm phiếu và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu vào thùng phiếu.

- Trường hợp cổ đông có yêu cầu đổi lại tờ Phiếu bầu thành viên Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát do bị rách, nát, ghi sai, nếu chưa bỏ vào Hòm phiếu và chưa hết hạn bỏ phiếu, được quyền trực tiếp gặp Ban kiểm phiếu trả lại tờ Phiếu bầu đã nhận và đổi lấy tờ Phiếu bầu mới nhằm đảm bảo quyền lợi cho cổ đông. Thư ký tập họp các tờ Phiếu bầu cũ gửi lại Chủ tọa Đại hội.

### **8.3. Ví dụ:**

- Cổ đông Nguyễn Văn A sở hữu 100 cổ phần, Đại hội đồng cổ đông sẽ bỏ phiếu để bầu ra 05 thành viên Hội đồng quản trị (TV HĐQT); Như vậy:

+ Cổ đông Nguyễn Văn A sẽ có tổng số phiếu bầu là:  $100 (CP) \times 5 (TV HĐQT \text{ được bầu}) = 500$  phiếu bầu (Tổng công ty đã ghi sẵn số cổ phần sở hữu của cổ đông nhân với số thành viên Hội đồng quản trị được bầu).

- Cổ đông có thể dồn hết 500 phiếu bầu cử trên cho 01 ứng cử viên hoặc chia 500 phiếu bầu cho các ứng cử viên (nhưng số ứng cử viên được chia phiếu bầu phải nhỏ hơn hoặc = 05) sao cho tổng số phiếu bầu = hoặc < 500.

### **8.4. Phiếu bầu cử hợp lệ:**

Là tờ Phiếu bầu cử do Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông phát ra, có đóng dấu tròn của Tổng công ty cổ phần Điện tử và Tin học Việt Nam và trên tờ Phiếu bầu ghi rõ tên cổ đông, mã số cổ đông, số cổ phần sở hữu, tổng số phiếu bầu cho thành viên Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát (là số cổ phần có quyền biểu quyết đã được nhân tương ứng với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát), danh sách các ứng cử viên bầu vào Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát. Phiếu bầu cử không bị rách, tẩy xóa, cạo sửa.

### **8.5. Phiếu bầu cử không hợp lệ là Phiếu thuộc một trong các trường hợp sau:**

- Tờ Phiếu bầu cử không phải do Ban Tổ chức Đại hội phát hành và không có đóng dấu tròn của Tổng công ty cổ phần Điện tử và Tin học Việt Nam;



- Tờ Phiếu bầu cử bị rách, gạc, tẩy xóa, sửa chữa, ghi thêm tên ứng viên không thuộc danh sách ứng cử viên đã được Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu;
- Tờ Phiếu bầu cử có tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên vượt quá tổng số phiếu bầu của cổ đông đó được quyền bầu;
- Tờ Phiếu bầu cho tổng số ứng viên vượt quá số lượng thành viên HĐQT/BKS được bầu.
- Tờ Phiếu bầu cử gạch tên ứng cử viên;
- Tờ Phiếu bầu cử ghi bằng tỷ lệ phần trăm (%);
- Tờ Phiếu bầu cử nộp cho Ban kiểm phiếu sau khi việc bỏ phiếu kết thúc và Hòm phiếu đã được niêm phong.
- Các tờ Phiếu bầu cử không hợp lệ không được tính vào kết quả bầu cử.

### **8.6. Nguyên tắc bỏ phiếu bầu thành viên Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát.**

a. Ban kiểm phiếu thực hiện việc kiểm phiếu theo quy định như sau:

- Ban kiểm phiếu sẽ lập Hòm phiếu bầu thành viên Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát. Ban kiểm phiếu tiến hành kiểm tra hòm phiếu trước sự chứng kiến của cổ đông.

b. Việc bỏ phiếu bắt đầu từ khi có hiệu lệnh của Chủ tọa cuộc họp hoặc Trưởng Ban kiểm phiếu và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ tờ Phiếu bầu vào Hòm phiếu hoặc sau 15 phút kể từ thời điểm bắt đầu tùy thuộc vào sự việc nào đến trước. Sau khi kết thúc việc bỏ phiếu, hòm phiếu sẽ được Ban kiểm phiếu niêm phong trước sự chứng kiến của các cổ đông.

c. Việc kiểm phiếu được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc và hòm phiếu được niêm phong.

### **Điều 9. Tổ chức và giám sát bầu cử**

#### **9.1. Ban kiểm phiếu.**

a. Việc tổ chức và giám sát bầu cử được Ban kiểm phiếu thay mặt cho Đại hội đồng cổ đông thực hiện theo đúng các quy định tại Quy chế này;

b. Ban kiểm phiếu gồm một (01) Trưởng ban và các thành viên khác do Đại hội biểu quyết thông qua theo đề nghị của Chủ tọa.

c. Thành viên Ban kiểm phiếu không được là người có tên trong danh sách đề cử, ứng cử vào thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát;

d. Ban kiểm phiếu phải bảo đảm tính chính trực, khách quan, bảo mật thông tin về việc kiểm phiếu và bầu cử.

#### **9.2. Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ.**

- a. Kiểm tra và công bố danh sách các ứng viên Hội đồng quản trị/ Ban kiểm soát;
- b. Phổ biến quy chế bầu cử và hướng dẫn cách thức bầu cử cho cổ đông;
- c. Phân phát và thu phiếu bầu cử;
- d. Kiểm tra, giám sát việc bỏ phiếu của các cổ đông, đại diện cổ đông;
- e. Thực hiện kiểm phiếu, lập biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả kiểm phiếu trước Đại hội đồng cổ đông;
- f. Bàn giao lại Biên bản kiểm phiếu và toàn bộ phiếu bầu cử cho Chủ tọa;
- g. Cùng Chủ tọa Đại hội xem xét và giải quyết khiếu nại, tố cáo về người ứng cử cũng như về kết quả bầu cử (nếu có) và báo cáo để Đại hội đồng cổ đông quyết định;
- h. Các nhiệm vụ liên quan khác;
- i. Ban kiểm phiếu chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật và Đại hội đồng cổ đông về việc tuân thủ Quy chế này và về tính chính xác của kết quả kiểm phiếu.

### **Điều 10. Quy định việc kiểm phiếu.**

a. Ban kiểm phiếu thực hiện việc kiểm phiếu theo quy định như sau:

- Ban kiểm phiếu làm việc trong 01 phòng/khu vực riêng.
- Kiểm tra tính hợp lệ của các tờ Phiếu bầu.
- Kiểm tra lần lượt từng tờ Phiếu bầu và ghi kết quả kiểm phiếu.

157  
GTY  
N  
IN HQ  
AM  
T.P.H.A



- Niêm phong toàn bộ các tờ Phiếu bầu và bàn giao lại cho Chủ tọa.
- b. Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu:
  - Sau khi kiểm phiếu xong, Ban kiểm phiếu lập Biên bản kết quả kiểm phiếu.
  - Nội dung Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau:
    - + Thời gian, địa điểm tiến hành kiểm phiếu;
    - + Thành phần Ban kiểm phiếu;
    - + Tổng số cổ đông tham gia họp và tổng số cổ đông tham gia bỏ phiếu;
    - + Số và tỷ lệ tờ Phiếu bầu cử hợp lệ, tờ Phiếu bầu cử không hợp lệ;
    - + Số và tỷ lệ phiếu bầu cho từng ứng cử viên vào Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát;
    - + Biên bản kiểm phiếu phải có chữ ký của các thành viên Ban kiểm phiếu.

Toàn văn Biên bản kiểm phiếu phải được Ban kiểm phiếu công bố trước Đại hội và được ghi nhận vào Nghị quyết của Đại hội.

#### **Điều 11. Trúng cử thành viên Hội đồng quản trị/ Ban kiểm soát**

- Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát được bầu theo quy định.
- Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau theo quy định tại Điều lệ Tổng công ty và các quy chế hiện hành của Tổng công ty.

#### **Điều 12. Những khiếu nại về việc bầu và kiểm phiếu**

12.1. Trường hợp sau khi đã công bố kết quả bầu cử mà có ý kiến của cổ đông khiếu nại hoặc cần phúc tra lại kết quả bầu cử, Ban kiểm phiếu sẽ trực tiếp kiểm tra lại, nếu phát hiện sai sót cố ý hoặc có sự gian lận trong kiểm phiếu thì Ban kiểm phiếu phải chịu bồi hoàn toàn bộ chi phí do tổ chức bầu cử lại.

12.2. Những khiếu nại về việc bầu cử và kiểm phiếu sẽ do Chủ tọa cuộc họp giải quyết và được ghi vào Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

### **CHƯƠNG III ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

#### **Điều 11. Hiệu lực của Quy chế**

Quy chế này có hiệu lực ngay khi được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 (nhiệm kỳ 2022 – 2027) Tổng công ty cổ phần Điện tử và Tin học Việt Nam thông qua.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- CBTT;
- HĐQT, BKS;
- Lưu VT, KHĐT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
 Chủ tịch



Lê Thanh Tuấn



Hà Nội, ngày      tháng      năm 2022.

**ĐƠN ĐỀ CỬ**

**THAM GIA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ/BAN KIỂM SOÁT  
TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN TỬ VÀ TIN HỌC VIỆT NAM  
Nhiệm kỳ 2022-2027**

**Kính gửi: Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022  
Tổng công ty cổ phần Điện tử và Tin học Việt Nam**

Tôi/Chúng tôi là các cổ đông có nắm giữ cổ phần của Tổng công ty cổ phần Điện tử và Tin học Việt Nam tính đến ngày 28/06/2022, bao gồm:

Stt	Tên cổ đông	Số CCCD/ CCCD/ Hộ chiếu/ Số GCN ĐKDN (nếu là pháp nhân)	Họ và tên người đại diện (nếu là pháp nhân)	Số cổ phần sở hữu	Tương đương % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết	Ký ghi rõ họ tên, đóng dấu (nếu có)

Sau khi nghiên cứu các điều kiện, tiêu chuẩn liên quan đến việc đề cử thành viên Hội đồng quản trị/ Ban kiểm soát Tổng công ty cổ phần Điện tử và Tin học Việt Nam nhiệm kỳ 2022 – 2027, Tôi/ chúng tôi nhất trí gộp toàn bộ số cổ phần của chúng tôi được liệt kê ở trên để đề cử:

1. Ông/Bà: .....

Ngày tháng năm sinh:..... Nơi sinh .....

Địa chỉ thường trú: .....

Điện thoại: .....

Số CMND/CCCD/Hộ chiếu: .....Ngày cấp: .....

Nơi cấp: .....

Trình độ học vấn: .....Chuyên ngành: .....

Hiện đang sở hữu: .....cổ phần (Bằng chữ: .....) của Viettronics tính đến thời điểm ngày ....../...../2022.

2. Ông/Bà: .....

Ngày tháng năm sinh:..... Nơi sinh .....

Địa chỉ thường trú: .....

Điện thoại: .....

Số CMND/CCCD/Hộ chiếu: .....Ngày cấp: .....



Nơi cấp: .....

Trình độ học vấn: ..... Chuyên ngành: .....

Hiện đang sở hữu: ..... cổ phần (Bằng chữ: .....) của Viettronics tính đến thời điểm ngày ...../...../2022.

Làm ứng cử viên tham gia thành viên Hội đồng quản trị/ Ban kiểm soát Tổng công ty cổ phần Điện tử và Tin học Việt Nam nhiệm kỳ 2022 – 2027.

Tôi/Chúng tôi cam đoan Ông/Bà ..... có đủ điều kiện được đề cử vào vị trí thành viên HĐQT/Ban Kiểm soát theo quy định của Điều lệ Tổng công ty và Quy chế bầu cử thành viên HĐQT/ Ban Kiểm soát tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 của Tổng công ty Cổ phần Điện tử và Tin học Việt Nam.

Đồng thời, chúng tôi thống nhất cử (áp dụng trong trường hợp nhóm cổ đông đề cử):

Ông/bà: .....

Mã cổ đông (nếu có):.....

Số CMND/CCCD/Hộ chiếu: ..... Ngày cấp: .....

Nơi cấp: .....

Làm đại diện nhóm để thực hiện các thủ tục đề cử/ứng cử thành viên Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát nhiệm kỳ (2022-2027) tại Đại hội đồng cổ đông của Tổng công ty cổ phần Điện tử và Tin học Việt Nam đúng theo quy chế bầu cử.

Tôi/Chúng tôi cam kết chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của nội dung văn bản và hồ sơ kèm theo đồng thời cam kết tuân thủ đầy đủ theo quy định của Điều lệ Tổng công ty và Quy chế bầu thành viên HĐQT/ Ban kiểm soát tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 nhiệm kỳ 2022 – 2027 của Tổng công ty cổ phần Điện tử và Tin học Việt Nam.

Trân trọng cảm ơn!

**Hồ sơ kèm theo:**

- Đơn ứng cử hoặc đề cử tham gia vào HĐQT/BKS (theo mẫu);
- Sơ yếu lý lịch người được ứng cử, đề cử vào HĐQT/BKS (theo mẫu có dán ảnh);
- Biên bản họp nhóm – trường hợp cổ đông ứng cử được đề cử theo nhóm (theo mẫu đính kèm).
- Bản chứng thực các giấy tờ trong thời hạn 06 tháng gồm các giấy tờ sau: Chứng minh thư nhân dân/thẻ căn cước công dân/hộ chiếu/ hộ khẩu thường trú (nếu có) hoặc Giấy Đăng ký doanh nghiệp (đối với tổ chức).
- Bản chứng thực các giấy tờ trong thời hạn 06 tháng các bằng cấp chứng nhận về trình độ học vấn và trình độ chuyên môn của ứng viên.

**(CÁC) CỔ ĐÔNG ĐỀ CỬ**

(Từng người ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu là pháp nhân)



Hà Nội, ngày tháng năm 2022.

## ĐƠN ỨNG CỬ

THAM GIA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ/BAN KIỂM SOÁT  
TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN TỬ VÀ TIN HỌC VIỆT NAM (VIETTRONICS)  
Nhiệm kỳ 2022-2027

**Kính gửi:** Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022  
Tổng công ty cổ phần Điện tử và Tin học Việt Nam

Tôi tên là:.....  
Ngày sinh: ..... Nơi sinh: .....  
Địa chỉ thường trú: .....  
Điện thoại:..... Email:.....  
Số CMND/CCCD/Hộ chiếu: ..... Ngày cấp: .....  
Nơi cấp:.....  
Trình độ học vấn: ..... Chuyên ngành:.....  
Hiện đang sở hữu: ..... cổ phần (Bằng chữ: .....) của  
Viettronics tính đến thời điểm ngày ...../...../2022.

Sau khi nghiên cứu các điều kiện, tiêu chuẩn thành viên Hội đồng quản trị/ Ban kiểm soát, tôi xin tự ứng cử vào vị trí thành viên HĐQT/BKS Tổng công ty cổ phần Điện tử và Tin học Việt Nam nhiệm kỳ 2022 – 2027.

Tôi xin cam đoan các thông tin mà tôi cung cấp là đúng sự thật và xin chịu mọi trách nhiệm trước pháp luật và Tổng công ty cổ phần Điện tử và Tin học Việt Nam nếu sai sót.

Trân trọng!

**CỔ ĐÔNG ỨNG CỬ**  
(Ký ghi rõ họ và tên)

**Hồ sơ kèm theo:**

- Đơn ứng cử tham gia vào HĐQT/BKS (theo mẫu);
- Sơ yếu lý lịch người được ứng cử, để gửi vào HĐQT/BKS (theo mẫu có dán ảnh);
- Bản chứng thực các giấy tờ trong thời hạn 06 tháng gồm các giấy tờ sau: Chứng minh thư nhân dân/thẻ căn cước công dân/hộ chiếu/ hộ khẩu thường trú (nếu có) hoặc Giấy Đăng ký doanh nghiệp (đối với tổ chức).
- Bản chứng thực các giấy tờ trong thời hạn 06 tháng các bằng cấp chứng nhận về trình độ học vấn và trình độ chuyên môn của ứng viên.







- Đã lưu ký: .....cổ phần
- Chưa lưu ký: .....cổ phần

18. Hành vi vi phạm pháp luật/bị kỷ luật: Không

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Hà Nội, ngày.....tháng 06 năm 2022.

**Xác nhận của cơ quan quản lý**

**Người khai**  
(Ký và ghi rõ họ tên)







Hiện đang sở hữu: .....cổ phần (Bảng chữ: .....)  
của Viettronics tính đến thời điểm ngày ...../...../2022.

Làm đại diện nhóm để thực hiện các thủ tục đề cử theo đúng hướng dẫn về việc tham gia ứng cử, đề cử bầu thành viên Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2022 - 2027 của Tổng công ty cổ phần Điện tử và Tin học Việt Nam.

Biên bản này được lập vào lúc .....giờ, ngày ...../...../2022.

NGƯỜI ĐƯỢC ĐỀ CỬ

CÁC CỔ ĐÔNG TRONG NHÓM ĐỀ CỬ

**Tài liệu gửi kèm:**

- Sơ yếu lý lịch người được ứng cử, đề cử vào HĐQT/BKS (theo mẫu có dán ảnh);
- Biên bản họp nhóm – trường hợp cổ đông ứng cử được đề cử theo nhóm (theo mẫu).
- Bản chứng thực các giấy tờ trong thời hạn 06 tháng gồm các giấy tờ sau: CMND/CCCD/hộ chiếu/ hộ khẩu thường trú (nếu có) hoặc Giấy Đăng ký doanh nghiệp (đối với tổ chức).
- Bản chứng thực các giấy tờ trong thời hạn 06 tháng các bằng cấp chứng nhận về trình độ học vấn và trình độ chuyên môn của ứng viên( nếu có);